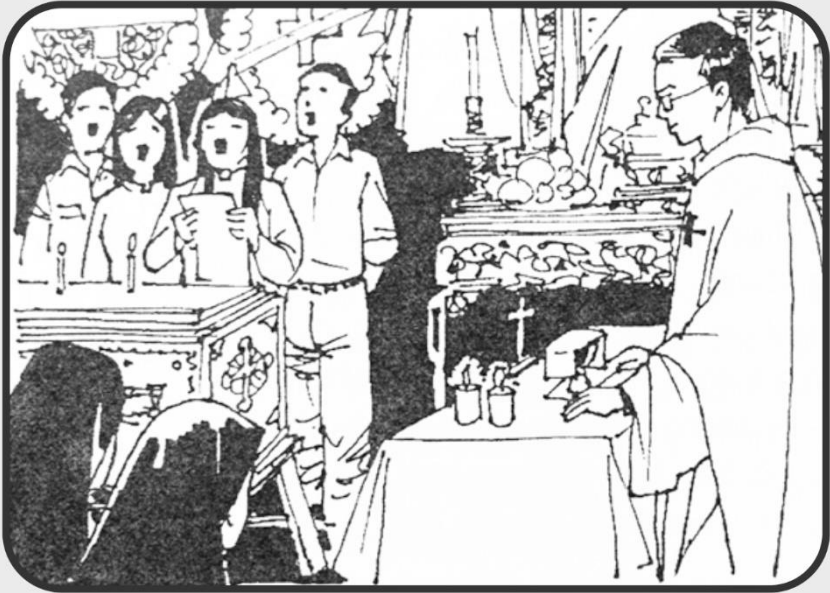


Tháng 4  
2024



Tranh bút sắt của HS Nguyễn Hồ (BGCN)

Chủ đề: **Ca-Đoan**

---



## BAN MỤC VỤ ƠN GỌI HIỆP HÀNH VỚI CÁC GIA ĐÌNH THÁP TÙNG ƠN THIÊN TRIỆU



***Chúa đã sống lại thật, Alleluia, Alleluia, Alleluia!***

*Anh chị em thân mến!*

Chúng với toàn thể Dân Thánh Chúa trên khắp hoàn cầu, Giáo Phận Long Xuyên đã cử hành mùa nhiệm Vượt Qua của Chúa Kitô, và tiếp tục tuyên xưng “*Chúng con loan truyền Chúa chịu chết và tuyên xưng Chúa sống lại, cho tới khi Chúa đến*”. Trong niềm tin Chúa đã phục sinh và niềm đợi trông ngày Quang Lâm của Chúa Phục Sinh, Giáo Phận hướng về Chúa Nhật IV Phục Sinh, 21/04/2024, ngày cầu cho Ơn Thiên Triệu, đồng thời thực hiện điểm nhấn mục vụ là gia đình trong chương trình tu đức, mục vụ và loan báo Tin Mừng của Giáo Phận năm 2024. Chính vì thế, thư mục vụ tháng 4 sẽ triển khai chủ đề: ***Ban Mục Vụ Ơn Gọi của Giáo Phận, hiệp hành với các gia đình tháp tùng Ơn Thiên Triệu.***

Trước hết, chúng ta suy niệm trình thuật Tin Mừng theo Thánh Luca 2, 42 - 53. Đoạn Tin Mừng này tường thuật sự việc Chúa Giêsu lúc 12 tuổi đã ý thức về ơn gọi của Chúa Cha dành cho mình. Việc Chúa Giêsu ở lại đền thờ và lời đối đáp của Ngài với Mẹ Maria có sự hiện diện của Thánh Giuse, gọi cho chúng ta 3 ý tưởng để suy tư và liên kết với chủ đề của thư mục vụ.

➤ **Một là**, Chúa Giêsu ý thức và biểu lộ ơn gọi của mình trong bầu khí cầu nguyện. Bởi lẽ, sự kiện này đã xảy ra khi các nghi thức tôn giáo được cử hành tại đền thờ Giêrusalem. Đồng thời, điều này cũng thật ý nghĩa khi Chúa Giêsu cùng cha mẹ lên đền thờ, nghĩa là Ngài cầu nguyện và có cha mẹ cùng cầu nguyện với Ngài. *“Hằng năm cha mẹ Ngài đi Giêrusalem vào dịp lễ Vượt qua. Khi Ngài lên mười hai tuổi, ông bà cũng lên theo thói lệ (c.41-42).*

➤ **Hai là**, Chúa Giêsu tỏ lộ ơn gọi này trong bầu khí gia đình và Cha Mẹ Ngài đã tôn trọng trong niềm xác tín đây chính là thánh ý của Thiên Chúa. *“Mẹ Ngài nói cùng Ngài: “Này con, tại sao con làm thế? Này cha con và mẹ phải đau khổ tìm con!” Nhưng Ngài đáp lại: “Thì tại sao tìm con? Lại còn không biết là con phải ở lại nơi nhà Cha con sao?” Nhưng ông bà đã không hiểu lời Ngài nói với họ” (c.48-50).*

➤ **Và ba là**, Chúa Giêsu ở với cha mẹ và vâng phục cha mẹ. Trong bầu khí gia đình yêu thương và phục vụ, ơn gọi của Chúa Giêsu được phát triển cách toàn diện: về thể dục, trí dục, đức dục và các mối tương quan. *“Và Ngài đã xuống với ông bà về Nazaret. Và Ngài hằng tùng phục hai ông bà. Và Đức Giêsu cứ tấn tới thêm về khôn ngoan, vóc dạng, và ân sủng trước mặt Thiên Chúa và trước mặt người ta (c.51-52).*

**Với những suy tư trên, chúng ta nhớ lại lời khẳng định của Công đồng Vaticanô II: “Gia đình là chủng viện đầu tiên; và cha mẹ là những thầy dạy đầu tiên”.**

*Anh chị em thân quý!*

Một trong những hồng ân cao quý mà Thiên Chúa đã ban cho Giáo Phận trong lịch sử 64 năm qua chính là Ngài đã

thực hiện lời hứa: “*Ta sẽ ban cho anh em các vị mục tử như lòng ta mong ước*” (Gr 3,15). Thật vậy, bên cạnh linh mục đoàn với 356 linh mục, trong đó có 300 linh mục Giáo Phận và 56 linh mục tu sĩ, còn có 9 phó tế, 111 chủng sinh, 36 tu sinh chuẩn bị vào Đại Chủng Viện, 84 dự tu sinh viên đại học, trên 169 dự tu học sinh cấp III và 370 dự tu học sinh cấp II. Đồng thời, Ban Mục Vụ Ôn Gọi cũng đang cổ vũ Ôn Thiên Triệu cho 1650 lễ sinh tại các giáo xứ, giáo họ trong Giáo Phận. Đây quả là hồng ân mà Thiên Chúa ban cho Giáo Phận qua các gia đình.

Tuy nhiên, với một xã hội thực dụng như hôm nay, nhiều người chỉ chú tâm tìm kiếm những giá trị trần thế, mà hờ hững với những giá trị tinh thần và tâm linh. Điều này cũng đã ảnh hưởng ít nhiều đến các gia đình Công Giáo trong Giáo Phận. Bên cạnh đó, thanh thiếu niên ngày nay thường được cưng chiều và cung phụng quá mức ngay trong chính các gia đình. Điều này, rất có nguy cơ biến các em trở thành những con người ích kỷ, chỉ nghĩ đến quyền lợi cho riêng mình mà không quan tâm đến bổn phận trao tặng cho tha nhân. Ngoài ra, hiện tượng các gia đình di tản từ nông thôn đến thành thị là một thách đố lớn cho sinh hoạt mục vụ ơn gọi. Bởi lẽ, các thanh thiếu niên trong các gia đình di tản đang phải đối diện với nhiều nguy cơ cho đời sống tâm linh và tôn giáo. Từ hoàn cảnh thực tế này, Giáo Phận, trong khi đón nhận hồng ân về Ôn Thiên Triệu, cũng ý thức về trách nhiệm phải “*Tham gia hiệp thông đồng trách nhiệm với các gia đình thực hiện sứ vụ cổ vũ Ôn Thiên Triệu*”.

Vì thế, Giáo Phận qua Ban Mục Vụ Ôn Gọi đang thực hiện chương trình tháp tùng ơn gọi, với đường hướng cụ thể sau đây:

1. Công cuộc tháp tùng ơn gọi phải được bắt đầu sớm hết sức có thể, phải được thực hiện cách tiệm tiến, và phải là đào tạo cách toàn diện.

2. Định hướng của công cuộc tháp tùng ơn gọi là tính thừa sai, để thực hiện lệnh truyền ra đi loan báo Tin Mừng khắp thế gian.

3. Công cuộc tháp tùng ơn gọi phải được tổ chức trong bầu khí hiệp thông trong các cộng đoàn Giáo Hội, cụ thể là Giáo Phận, giáo xứ, và các hội đoàn tông đồ giáo dân.

4. Công cuộc tháp tùng ơn gọi phải là trách nhiệm của mọi thành phần dân Chúa, từ hàng giáo sĩ, tu sĩ cho đến giáo dân, đặc biệt là bậc phụ huynh, mà tiên phong phải là trách nhiệm của Đức Giám Mục Giáo Phận.

5. Công cuộc tháp tùng ơn gọi phải là chọn lựa ưu tiên hàng đầu trong chương trình mục vụ của Giáo Phận. Vì là ưu tiên chọn lựa, Giáo Phận sẵn sàng đầu tư về vật chất, về nhân sự, cho công cuộc tháp tùng ơn gọi.

Với đường hướng trên, Ban Mục Vụ Ôn Gọi đang thực hiện chương trình tháp tùng ơn gọi:

1. Dành cho lễ sinh: Với tài liệu huấn luyện về nhân bản, tu đức, và phụng vụ để cổ vũ các giáo xứ huấn luyện các lễ sinh hàng tháng.

2. Dành cho dự tu học sinh: Dịp quy tụ tĩnh tâm hàng tháng tại các giáo hạt, các em được hướng dẫn về những đức tính nhân bản, đời sống đạo đức, và học hỏi về ơn gọi trong Giáo Hội - Riêng dự tu học sinh cấp III được tháp tùng cách đặc biệt tại các lưu xá tại giáo xứ Thạnh An và giáo xứ Đài Đức Mẹ Tân Hiệp.

3. Dành cho dự tu sinh viên đại học: Tại 3 cụm Long Xuyên, Cần Thơ và Sài Gòn, các em được hướng dẫn để phân định và chọn lựa ơn gọi cho đời mình.

4. Dành cho tu sinh tại Tiền Chung Viện Têrêsa: Các em được tập trung tại Long Xuyên sau đó tại An Châu, để được hướng dẫn và đào tạo toàn diện với năm chiều kích: Nhân Bản, Tu Đức, Tri Thức, Mục vụ, và Đời Sống Chung, trước khi được xét tuyển vào đại chủng viện.

5. Dành cho chủng sinh: Cộng tác với ban giám đốc đại chủng viện để tháp tùng tại đại chủng viện, và nhất là khi các chủng sinh trở về Giáo Phận, trong dịp hè, trong năm thử, và năm mục vụ.

Tới đây, Thư mục vụ mời gọi các gia đình hãy hiệp hành với Ban Mục Vụ Ôn Gọi trong công cuộc tháp tùng:

**\* Các gia đình được khích lệ:**

1. Cha mẹ khuyến khích các dự tu tham gia chương trình tháp tùng ơn gọi của Ban Mục Vụ Ôn Gọi của Giáo Phận, cụ thể là tĩnh tâm hàng tháng tại các giáo hạt.
2. Chính bậc phụ huynh cũng tích cực tham dự các cuộc gặp gỡ do Ban Mục Vụ Ôn Gọi tổ chức dành cho quý phụ huynh.

**\* Các gia đình được cổ vũ:**

3. Các phụ huynh tham dự Thánh Lễ cầu cho Ôn Thiên Triệu, đặc biệt là vào Thứ Năm trong tuần.
4. Các gia đình hằng ngày tổ chức giờ kinh tối tại gia đình, và vào ngày Thứ Năm đọc kinh cầu cho ơn gọi.

Cách riêng, với các lễ sinh, dự tu, tu sinh và chủng sinh, Bố muốn ngỏ lời riêng với chúng con:

Giáo Phận và Bố luôn tạ ơn Chúa đã gửi chúng con đến cho Giáo Phận, vì trong gia đình Giáo Phận, chúng con đang là hiện thân của Chúa Giêsu 12 tuổi. Giáo Phận và Bố cũng cảm ơn ông bà, cha mẹ của chúng con đã sinh ra, nuôi dưỡng, giáo dục, và giới thiệu chúng con với Ban Mục Vụ Ôn Gọi. Giáo Phận và Bố cũng cảm ơn chúng con. Bởi lẽ, với sinh hoạt của chủng sinh, tu sinh và dự tu, chúng con đang làm nên mùa xuân hy vọng cho Giáo Phận và đang định hình cho tương lai của Giáo Phận. Riêng với Bố, chủng sinh là con mắt hướng về tương lai, dự tu là nụ cười tròn đầy hy vọng, và lễ sinh là con tim yêu thương của Bố.

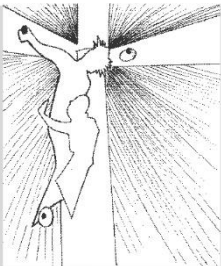
Bố nguyện ước, khi vâng phục theo sự tháp tùng của cha mẹ trong bầu khí gia đình, và của Ban Mục Vụ Ôn Gọi trong bầu khí gia đình Giáo Phận, chúng con (\*) trở thành *Nhà Tam Thánh Thể* có Chúa hiện diện ở những nơi mà chúng con hiện diện; (\*) trở thành *Hy Lễ* tiên dâng cuộc đời chúng con lên Chúa; (\*) trở thành *Hy Tế* như Mình Máu Thánh Chúa, trở nên mọi sự cho mọi người.

*Anh chị em thân mến!*

Các Đức Giám Mục, cùng với các linh mục trong Giáo Phận, xin Chúa và Mẹ Maria chúc lành cho anh chị em, đặc biệt cho các chủng sinh, tu sinh và dự tu. ✠

**✠ Giuse Trần Văn Toàn**

*Giám Mục Giáo Phận Long Xuyên*



## CHÚA PHỤC SINH DẠY TÔI HÃY KHIÊM NHƯỜNG

### 1.

Mấy ngày nay, tôi cầu nguyện rất nhiều với Chúa Giêsu Phục sinh.

Một lần nọ, Chúa cho tôi nhìn thấy tình hình phần rỗi các linh hồn đang diễn tiến rất thâm trọng. Các cơn cám dỗ đủ thứ như những loại lưới dày đặc trùm phủ nhân loại, vây bắt các linh hồn. Thấy cảnh đó, tôi hãi hùng, kêu lên với Chúa: *“Lạy Chúa, thế này, thì ai có thể sẽ được cứu rỗi?”* Tôi nghe có tiếng trả lời: *“Những ai khiêm nhường sẽ được cứu rỗi”*. Đột nhiên, tôi nhớ lại chuyện thánh Antôn tu hành xưa. Chính ngài đã thấy, đã kêu lên và đã được nghe rõ như vậy.

Rồi một lần khác, khi tôi đang cầu nguyện với Chúa Giêsu Phục sinh, tôi được Chúa cho thấy một cảnh khủng khiếp đang diễn ra trên thế giới, nhất là trong Hội Thánh. Tôi thấy quỷ dữ Satan như những đàn sói hung hăng tràn ra khắp nơi, tấn công, tìm cắn xé bất cứ người nào chúng gặp. Thấy thế, tôi hoảng sợ, kêu lên với Chúa: *“Lạy Chúa, thế này thì ai có thể sẽ được cứu thoát?”* Tôi nghe có tiếng trả lời: *“Chỉ những ai tỉnh thức cầu nguyện một cách khiêm nhường mới có thể sẽ được cứu thoát”*. Tôi sực nhớ lại lời cảnh báo của thánh Phêrô tông đồ: **“Anh em hãy sống tiết độ và tỉnh thức, vì ma quỷ, thù địch của anh em, như sư tử gầm thét, rảo quanh tìm mồi cắn xé”**. Trước đó, ngài



khuyên: **“Hãy lấy đức khiêm nhường mà đối xử với nhau... Hãy tự khiêm hạ dưới bàn tay uy quyền của Thiên Chúa”** (1Pr 5,6-8).

## 2.

Với hai cảnh hãi hùng trên đây, Chúa thường dạy tôi điều này: *Tình hình diễn tiến một cách rất khủng khiếp đối với phần rỗi các linh hồn. Nhưng những ai khiêm nhường sẽ được Chúa cứu.* Tôi khẩn khoản xin Chúa thương ban cho tôi ơn khiêm nhường. Ngay, để tin rằng: Cần phải khiêm nhường, mới được Chúa cứu, cũng đã phải có ơn Chúa giúp. Khiêm nhường là chuyện không dễ.

Kinh nghiệm tu đức cho phép tôi không những tin, mà còn cảm được sự biết sống khiêm nhường là điều khó. Phải cầu nguyện, và cũng phải tỉnh thức nghe Chúa dạy và vâng ý Chúa trong suốt chuyến đi cuộc đời.

Trong vườn Cây Dầu, Chúa Giêsu khuyên các môn đệ: **“Anh em hãy tỉnh thức và cầu nguyện, để khỏi sa chước cám dỗ. Vì tinh thần thì hăng hái, nhưng thể xác lại yếu đuối”** (Mt 26,41).

Tất cả những gì Chúa dạy trên đây đều đã xảy ra cho tôi.

## 3.

Đời tôi đúng là một chuyến đi dài. *Chuyến đi ấy gặp rất nhiều cám dỗ.* Tôi nhận thức cám dỗ là những thử thách không thể thiếu cho con người trên đường về cõi sau. Tôi nhận thức cám dỗ dù nhỏ dù lớn đều rất nguy hiểm cho phần rỗi. Tôi nhận thức thấm thía lời Chúa đã dạy: **“Tinh thần thì hăng hái, nhưng thể xác lại yếu đuối”**. Chẳng may có

lúc tinh thần tôi chẳng còn hăng hái, lại quá yếu mệt. Do vậy, mà dễ sa vào cơn cám dỗ, rồi ở lại đó như một chơn lựa sẽ dẫn vào hoả ngục.

Nếu trong những tình hình bi đát đó, tôi biết tỉnh thức nhận ra sự yếu đuối và bất lực của mình, để rồi tìm đến ơn thánh và tin vào Chúa, thì đó chính là sự khiêm nhường.

Như vậy, *điều nguy hiểm đối với chúng ta là chúng ta cả dám cho mình là không bị rơi vào tình hình lộng hành của các cám dỗ*, đang khi thực sự các cám dỗ là rất nhiều, rất mạnh, rất tinh vi.

Thí dụ khi tôi làm điều gì đạo đức, mà được khen, thế là tôi khoái chí, nâng mình lên. Đó là một cơn cám dỗ về kiêu ngạo, mà tôi dễ gặp. Nhưng, nếu tôi thấy thế là điều không tốt, nên tôi tỏ vẻ bất cần lời khen, tự hào là do đó mà mình nhân đức hơn người khác, để rồi khinh dễ những kẻ mình kết án là kiêu ngạo, thì như thế lại chính là một sự thiếu khiêm nhường một cách thảm hại.

#### 4.

Thánh Gioan Climaque nói: *“Tin rằng mình không bao giờ kiêu ngạo, đó là dấu rõ ràng nhất mình kiêu ngạo”*. Tin rằng mình là kẻ khiêm nhường cũng dễ là dấu mình ảo tưởng.

Kinh nghiệm tu đức cũng cho phép tôi thấy điều này nữa, đó là để góp phần vào ơn khiêm nhường, mà Chúa dành cho chúng ta, thì chúng ta cũng còn cần phải có *một sự ăn năn chân thành, một sự ăn năn tựa như xé lòng ra*.

Có những đau đớn như xé lòng ra, có những thử thách như làm cho toàn thân con người mình trở nên tan nát. Đối mặt với những khổ sở đó đã là một khiếp sợ. Khi phải chìm

sâu vào đó lại càng như một cô đơn, hoặc một sự loại trừ khủng khiếp. Trong tình trạng như thế, nếu chúng ta *nhận biết sự nghèo hèn của mình*, để tìm đến Chúa, thì đó chính là một sự khiêm nhường, mở lòng ra đón nhận ơn Chúa.

Chính sự nghèo hèn khiêm nhường như thế không những đưa họ đến với Chúa, mà cũng đem họ gần lại với mọi người, nhất là những người yếu đuối tội lỗi.

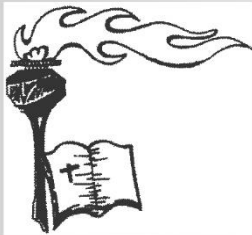
Khi các linh hồn biết sống khiêm nhường một cách chân thực, như vừa mô tả, họ sẽ rất ngạc nhiên về tình yêu thương xót Chúa dành cho họ. Họ được bình an, hy vọng và niềm vui.

Tôi thấy kiêu ngạo là một thứ virút siêu hình, cực kỳ nguy hiểm, có sức tàn phá mọi trật tự và mọi giá trị. Kiêu ngạo trong tôn giáo dễ dẫn tới những cực đoan còn kinh khủng hơn những cực đoan trong chính trị. Khủng khiếp nhất là kẻ kiêu ngạo cực đoan rất khó nhận lỗi của mình.

## 5.

Tôi hết lòng cảm tạ Chúa. Tôi thấy tình hình hiện nay như một đêm tối. Nhưng trong đêm tối ấy, Chúa vẫn là ánh sáng cứu độ. Lòng thương xót Chúa mạnh hơn mọi tội lỗi. Chính Chúa là Đấng cứu độ. Tôi đã tin như thế. Tôi đã cảm thấy như thế. Tôi đã nếm được sự ngọt ngào đó.

Chúa đã cứu tôi theo cách của Người. Chúa đã cứu tôi trong thời gian Người muốn. Chúa đã cứu tôi trong những hoàn cảnh mà Người chọn. Chúa đã cứu tôi, khi tôi không dám kết án ai, mà chỉ xin Chúa tha thứ cho tôi. Tất cả đều do lòng Chúa xót thương. †



AVE MARIA



# SUY NIỆM LỜI CHÚA

## SUY NIỆM CHÚA NHẬT 1 PHỤC SINH, B

*CV 10, 34A.37-43; GL 3, 1-4; GA 20, 1-9*

### HOÀNG TỬ LÙNG GÙ

**N**gười Nhật Bản có một câu chuyện dụ ngôn về Hoàng tử lưng gù. Theo tục lệ của Hoàng Triều, bất cứ Hoàng tử nào được chỉ định kế nghiệp Vua Cha, thì phải đúc tượng của mình, đặt vào trong Bảo Tàng Viện của Quốc Gia, để lưu danh muôn thuở.

Tiếc thay, vị Hoàng tử được chỉ định lần này lại là một người bị khuyết tật gù lưng. Vì thế, Hoàng tử nhất định không chịu cho tạc tượng của mình, để trưng trong Bảo Tàng Viện.

Cuối cùng, với áp lực của nhà Vua, Hoàng tử phải chấp nhận để cho người ta đúc tượng mình, nhưng với hai điều kiện: *Thứ nhất*: Phải tạc tượng Hoàng tử không bị gù lưng. Nghĩa là tượng của Hoàng tử phải đứng thẳng người, như thể không bị khuyết tật nào cả. *Thứ hai*: Hoàng tử được giữ bức tượng này trong phòng riêng cho tới khi nào mình chết, thì bức tượng đó mới được đem trưng trong Bảo Tàng Viện Quốc Gia.

Làm như vậy, Hoàng tử muốn giấu đi những khuyết tật của mình. Không cho thân dân trong nước biết đến. Vua cha

chấp thuận điều kiện ấy. Sau khi đã có bức tượng rồi, Hoàng tử đem trưng bày trong phòng riêng của mình.

Hàng ngày Hoàng tử dành nhiều thời giờ đứng ngắm bức tượng của mình thật lâu. Hoàng tử vừa ngắm, vừa cố gắng vươn mình đứng thẳng người lên như bức tượng. Và điều lạ lùng đã xảy ra là, sau một thời gian dài ngắm bức tượng thẳng người, Hoàng tử cảm thấy mình như thật sự đã đứng thẳng người, không còn gù lưng như trước nữa.

Đó chỉ là một câu chuyện dụ ngôn. Nhưng ta có thể áp dụng câu chuyện ấy vào trong cuộc sống tinh thần của mình, nhất là trong Mùa Phục Sinh này.

Khi ta đến với Chúa Giêsu Phục Sinh, thì khuyết tật gù lưng thể xác của ta không có gì là xấu xa, phải giấu diếm. Nhưng sự gù lưng tinh thần của ta, không những là khuyết tật xấu, mà còn là tội lỗi vẫn đang bám chặt vào đời ta bấy lâu nay.

Xưa kia, Hoàng tử gù lưng đã không bằng lòng với khuyết tật thân thể của mình. Hôm nay, ta cũng ý thức về những khuyết tật tinh thần của chính mình. Vì không bao giờ bằng lòng với khuyết tật lưng gù, nên Hoàng tử luôn có một ước muốn mãnh liệt và cố gắng, để thoát ra cảnh gù lưng. Cũng vậy. Ta cần có một ước muốn mạnh mẽ và cố gắng mỗi ngày cùng với Ông Chúa, để thoát ra khỏi những tật xấu đang vây hãm cuộc sống mình.

Xưa kia, Hoàng tử nhờ nhìn vào bức tượng thẳng người, là lý tưởng của mình, và anh đã trở thành người đứng thẳng. Hôm nay, ta cần nhìn thẳng vào lý tưởng của mình là chính Chúa Giêsu Phục Sinh, để ta được biến đổi như Chúa Phục sinh.

Đây không chỉ là cái nhìn từ bên ngoài, mà còn là thực hiện điều Chúa Giêsu mong ước từ bên trong. Đó là ta hãy sống kết hiệp mật thiết với Chúa, để ta trở nên giống Chúa mọi đàng, đến mức độ như thánh Phaolô Tông Đồ đã sống: "*Tôi sống, nhưng không phải tôi sống, mà là Chúa Kitô sống trong tôi*".

Chúa Giêsu là mẫu gương cho ta. Ngài đã thực hiện cuộc vượt qua, đã chết và sống lại, để ban ơn cứu rỗi cho ta, để giải thoát ta khỏi những tật gù lưng do nét xấu và tội lỗi. Ngài đã trở thành của ăn nuôi sống ta, biến đổi ta thành con người mới, được tái tạo theo hình ảnh Chúa Phục Sinh. Do đó, ta hãy luôn nhìn lên Chúa Giêsu, để nhờ ơn Chúa giúp và nỗ lực của chính mình, để Chúa giải thoát ta khỏi những tật xấu, để ta không còn bị gù lưng tinh thần nữa, mà đứng thẳng người lên, sống lại cuộc sống mới với Chúa Phục Sinh. **Alleluia.**

*Lạy Chúa Giêsu Phục Sinh, xin thương xót con. †*

## SUY NIỆM CHÚA NHẬT 2 PHỤC SINH, B

*CV 4,32-35; 1 GA 5, 1-6; GA 20, 19-31*

### LÒNG CHÚA THƯƠNG XỐT

Nếu tình yêu là bản tính của Thiên Chúa, thì lòng thương xót là cách thức Thiên Chúa bày tỏ tình yêu, là dấu chỉ tình yêu vững bền của Chúa. Ta có thể cảm nghiệm được lòng thương xót của Chúa qua đọc dài lịch sử cứu độ.

Khởi đi từ tội lỗi của Adam, Thiên Chúa không đoạn nghĩa dứt tình với Adam. Trái lại Thiên Chúa vẫn thương

Ăđam; và Ngài xót xa biết dường nào, khi thấy Ăđam tủi hổ lẫn trốn trong vườn ăđà đàng. Về phần Ăđam, ông là kẻ phản bội, thì làm sao ông dám vác mặt đến gặp Chúa. Tội lỗi làm cho ông mang mặc cảm và lo sợ, khi ông phải đối diện với sự thật.

Thế nhưng Ăđam phần nào đã bớt đi sự sợ hãi, bớt đi áp lực tâm lý, khi ông nghe tiếng Chúa gọi: "*Ăđam, Ăđam, con đàng ở đâu?*" Âm thanh của tiếng gọi không mang âm sắc của sự giận dữ, nhưng tiếng gọi vẫn thân thương dịu ngọt như ngày nào, chỉ có điều pha trộn một chút âm điệu xót xa: "*Phải chẳng con đã ăn trái cây trong vườn mà Ta đã cấm?*"

Tội thì có thể được tha, nhưng hình phạt do tội thì vẫn phải gánh chịu. Nhưng ai là người phải chịu phạt thay cho tội của Ăđam? Đây, Thiên Chúa không hề suy tính thiệt hơn, không hề đăn đo suy xét. Ngay lập tức, lời hứa cứu độ của Chúa đã được ban ra: *Chính Ngôi Hai Thiên Chúa sẽ gánh lấy tội Ăđam và đền thay cho tội lỗi Ăđam.*

Có thể nói, lòng thương xót của Chúa đã được tỏ bày một cách cụ thể và rõ nét nhất trong suốt cuộc đời của Chúa Giê-su. Cả cuộc đời của Chúa luôn sống vì người khác. Ngài đã đi đến mọi hang cùng ngõ hẻm để thi ân giáng phúc. Cả trong những lúc đau khổ nhất của cuộc đời, Ngài vẫn không hề nghĩ đến mình. Chẳng hạn: Chúa đã xót thương các bà mẹ thành Giê-ru-sa-lem: "*Đừng than khóc Ta, nhưng hãy than khóc con cháu các con*". Chúa đã xót thương những kẻ đã làm hại mình, vì "*họ không biết việc họ làm*".

Đỉnh cao của lòng thương xót, đó là ơn tha tội và ban thưởng hạnh phúc trường sinh. Đó là đặc ân mà anh trộm lành được diễm phúc đón nhận đầu tiên từ cây thập giá: "*Ngay hôm nay con sẽ ở trên Thiên đàng với Ta*".

Chính điểm này mà trong dịp giảng tĩnh tâm cho Giáo triều Rôma, Đức cố hồng Y Phanxicô Nguyễn Văn Thuận đã nêu ra “10 khuyết điểm” của Chúa Giêsu, trong đó có sự Ngài hay quên. Chẳng hạn: chỉ một câu nói thành thật với chính mình của tên trộm lành, mà Chúa đã quên hết quá khứ tội lỗi của anh. Chỉ cần thấy bóng dáng thằng con trời đánh bỏ nhà đi hoang nay thất thủ trở về, là người cha đã quên hết quá khứ đi hoang của nó.

Lòng thương xót của Thiên Chúa là như vậy. Thiên Chúa luôn chậm bất bình và rất mực khoan dung. Vua Đavít đã từng nói: “*Nếu Chúa chấp tội, nào ai đứng vững*”. Tình yêu của Chúa cao hơn tội lỗi của ta, đến nỗi tình yêu Chúa phủ lấp muôn vàn tội lỗi của ta.

Bài Phúc âm hôm nay cũng cho ta thấy: Khi hiện ra với các Tông đồ, Chúa Giêsu không hề nhắc tới những chuyện đáng tiếc đã xảy ra: Nào là Phêrô chối Chúa ba lần; Nào là các Tông đồ hèn nhát bỏ chạy nơi vườn Giêtsêmani; Nào là Tôma bị quan, cố chấp, luôn đòi sự kiểm chứng cụ thể. Dường như Chúa đã quên hết; và Ngài đã ban bình an cho các ông.

Hôm nay kính nhớ lòng thương xót của Chúa, Hội Thánh mời gọi ta nhận ra mình là một tội nhân, đã được Chúa cứu chuộc bằng giá máu cực thánh. Vậy ta hãy sống đền đáp tình yêu Chúa, bằng sự hoàn thiện con người của mình, như Cha chúng ta ở trên trời.

Nguyện xin Chúa là Cha Giàu Lòng Xót Thương, tha thứ và ban bình an cho chúng ta. †



**SUY NIỆM CHÚA NHẬT 3 PHỤC SINH, B***CV 3, 13-15. 17-19; 1 GA 2, 1-5A; LC 24, 35-48***BÓNG MA SỰ DỮ**

**K**hông ai thấy ma bao giờ. Nhưng người ta lại tưởng tượng ra nó với biết bao hình thù kì dị, thật đáng sợ. Chẳng hạn: điếm chung của con ma, thường là không có đầu. Chân không chạm đất. Nó không có xương, không có thịt, nên nó có thể đi xuyên tường, xuyên nhà, và tự do đi lại ở khắp mọi nơi. Đôi khi thần hồn nhất thần tính, khiến người ta nhìn người ra ma, “nhìn cò ra quạ” đến khiếp nhược, rụng rời cả tay chân.

Xưa nay các Tông đồ chưa bao giờ chứng kiến cảnh người chết sống lại. Hơn nữa, niềm tin của các ông chưa đủ mạnh, để hiểu được những gì đang diễn ra. Thế nên, khi thấy bóng dáng Chúa Giêsu phục sinh, các ông vẫn tưởng đó là ma. Các ông hoài nghi xen lẫn sự sợ hãi. Chắc là các ông phải sợ hãi lắm, nên Chúa mới trấn an: “Sao các con sợ hãi thế? Ma làm gì có thịt có xương như Thầy”. Và Chúa Phục sinh đã mang lại bình an cho các Tông đồ.

Lúc đó, sự sợ hãi của các Tông đồ đã bị đẩy lui. Bóng ma không còn nữa. Chỉ còn Thầy Giêsu với thân xác phục sinh, cùng ăn, cùng uống, cùng đồng hành với các ông. Niềm vui của sự sum vầy được dâng cao. Tình thầy trò được sống lại. Chúa Phục sinh đã nối họ lại với Chúa và với nhau trong một gia đình, để cùng họ ra đi loan báo Tin mừng phục sinh.

Cũng thế. Cuộc đời của ta luôn bao trùm biết bao sự dữ. Sự dữ nhiều đến độ làm cho ta luôn bất an lo sợ từng ngày. Có người sợ cho tương lai, vì ngày mai đâu biết sẽ như thế

nào. Có người sợ những nguy nan, khốn khó của dòng đời sẽ xảy đến với mình. Có người sợ ở thế giới đời sau, liệu có hay không, nên bị cám dỗ buông mình theo đam mê xác thịt!

Có người thì mang nặng mặc cảm lo âu, sợ hãi về một lầm lỗi nào đó trong quá khứ. Vì quá sợ hãi, nên họ đánh mất niềm tin nơi Thiên Chúa. Họ bôn ba đi tìm kiếm thế lực trần gian. Họ bám vào quyền thế vua quan để sống. Họ có vun quén tiền tài để hưởng lộc. Họ quên rằng, điều quan trọng nhất của cuộc đời, chính là sự bình an trong tâm hồn.

Không có sự bình an, thì cho dù có nhiều tiền, có quyền hành, vẫn là đánh mất cuộc đời. Cuộc đời rất cần sự bình an như cá cần nước để sống. Cuộc đời không có bình an, là sự bất hạnh, là cuộc đời đáng thương hơn cả người nghèo khó, mà có bình an trong tâm hồn.

Thế nhưng, sự bình an chỉ ngự trị nơi tâm hồn những ai có Thiên Chúa. Có Thiên Chúa, thì chẳng sợ gì gian nguy. Có Thiên Chúa, sẽ mang lại hoa trái là niềm hoan lạc, tươi vui, bình an và tràn trề hy vọng.

Đánh mất Thiên Chúa, đó là điều rất đáng sợ. Thế giới không có Thiên Chúa, sẽ khiến con người hành xử theo ý mình, theo bản năng, theo tự do cá nhân. Đó sẽ là một thế giới loạn lạc, đầy bất an và lo sợ. Con người sống với nhau, nhưng luôn phải cảnh giác, phải đối phó, phải e dè, sợ thanh toán lẫn nhau. Đánh mất Thiên Chúa, con người sẽ chẳng biết bám víu vào đâu, khi dòng đời xô đẩy biết bao sóng gió tư bề, biết bao gian nan thử thách.

Hôm nay Chúa Phục sinh vẫn tiếp tục đến bên cuộc đời ta, như xưa Ngài đã từng đến với các Tông đồ. Chúa vẫn đến với ta qua những biến cố vui buồn, qua những thăng trầm của dòng đời. Chúa vẫn đang mời gọi ta đặt cuộc đời mình

trong bàn tay quan phòng của Chúa.

Vì thế, cho dù cuộc đời hôm nay có nhiều nghi nan; cho dù dòng đời có nhiều bất trắc và giông tố, ta hãy lấy đức tin mà nắm thật chặt vào bàn tay Chúa. Hãy lấy lòng cậy trông mà tín thác vào Chúa. Và hãy lấy lòng mến để vâng theo thánh ý Chúa mỗi ngày.

Xin Chúa Giêsu phục sinh luôn ở lại với ta, như lời Chúa đã nói: “Thầy sẽ ở cùng các con mọi ngày cho đến tận thế”. Xin Chúa luôn là khiên che, thuẫn đỡ cho cuộc đời ta. Amen. ✝

## SUY NIỆM CHÚA NHẬT 4 PHỤC SINH, B

*CV 4,8-12; 1GA 3,1-2; GA 10,11-18*

### TÌNH NGƯỜI MỤC TỬ

Có một thai nhi sắp được chào đời. Nó mới hỏi Thượng Đế: “Thưa Ngài, có phải ngày mai Ngài sẽ đưa con vào đời không?” Thượng Đế trả lời: “Đúng đó con ạ!” Đứa bé đáp: “Nhưng làm sao con sống nổi ở đó, khi mà con quá nhỏ bé và bất lực như thế này?” Thượng Đế đáp: “Con hãy yên tâm, vì trong số các thiên thần, ta đã chọn cho con một người. Thiên thần của con sẽ ở bên con và chăm sóc con chu đáo”.

Đứa bé lại hỏi: “Nhưng làm sao con có thể hiểu được, khi họ nói chuyện với con bằng ngôn ngữ mà con chưa hề biết đến?” Thượng Đế đáp: “Thiên thần của con sẽ nói với con bằng những lời ngọt ngào và đẹp đẽ nhất, mà con chưa từng được nghe. Đồng thời với sự nhẫn nại và cẩn trọng,

thiên thần của con sẽ dạy cho con biết nói những điều hay lẽ phải”.

Đứa bé thắc mắc: “Con nghe nói ở chốn trần gian có nhiều kẻ xấu xa lắm. Vậy ai sẽ bảo vệ con?” Thượng Đế mỉm cười đáp: “Thiên thần của con sẽ bảo vệ con, ngay cả khi điều đó đe dọa đến tính mạng của mình”.

Đứa bé nói tiếp: “Nhưng con sẽ rất buồn, vì không còn được thấy Ngài nữa”. Thượng Đế âu yếm trả lời: “Thiên thần của con sẽ luôn nói với con về Ta, và sẽ dạy cho con cách thức quay về với Ta, mỗi khi con lạc lối”.

Đứa bé lại hỏi: “Vậy thưa Ngài, nếu con phải đi ngay bây giờ, thì xin Ngài hãy cho con biết, tên thiên thần hộ mạng của con là gì?” Thượng Đế mỉm cười trả lời: “Tên của người không quan trọng. Con chỉ đơn giản gọi người đó là “Mẹ”. Nhớ nhé, người đó là mẹ con”.

Ôi! Nếu người mẹ cần thiết cho đứa con như thế nào, thì người mục tử cũng cần thiết cho đàn chiên như vậy. Lời Chúa hôm nay phác họa cho ta thấy chân dung của người mục tử tốt lành. Người mục tử luôn sống vì lợi ích của đàn chiên, luôn sống cho đàn chiên và vì đàn chiên. Người mục tử gắn liền đời mình với đàn chiên, tựa như người mẹ gắn liền với định mệnh đứa con. Thực vậy! Người mẹ được Thiên Chúa sắp đặt, là để bảo vệ đứa con, chăm sóc đứa con, dạy dỗ và gìn giữ đứa con khỏi những nguy hiểm trong suốt hành trình cuộc đời.

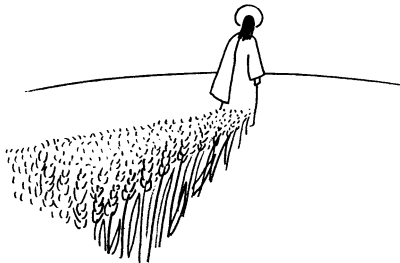
Không có mẹ, đứa con sẽ không lớn nổi thành người. Cũng vậy! Đàn chiên không thể có đồng cỏ xanh tươi, có suối mát trong lành, nếu không được người mục tử miệt mài tìm kiếm cho đàn chiên. Đàn chiên sẽ không thể sống an toàn khỏi cạm bẫy, khỏi thú dữ rình chờ, nếu không có chủ chiên

canh phòng, với đầy đủ trách nhiệm và đầy yêu thương.

Chúa Giêsu là Vị Mục Tử Nhân Lành. Ngài yêu thương con người, nên đã mang lấy thân phận con người, để cùng đồng hành với con người. Ngài đã cùng chia vui sẻ buồn với con người, qua những thăng trầm của cuộc sống. Ngài đã sống một cuộc đời yêu thương và phục vụ, như một người đầy tớ phục vụ chủ nhân. Ngài đã đi đến tận cùng của tình yêu, là chết cho đàn chiên được sống. Ngài vẫn còn hiện mình thành lương thực nuôi dưỡng đàn chiên, qua bàn tiệc Thánh Thể mỗi ngày.

Hình ảnh người mục tử còn là hình ảnh của những người cha, người mẹ đang ngày đêm lo lắng nuôi dưỡng và bảo vệ con cái. Các ngài đã hy sinh cả cuộc đời mình vì hạnh phúc của các con. Các ngài đã âm thầm trải qua những mưa nắng khắc nghiệt của dòng đời, để mang lại com no áo ấm cho đàn con. Các ngài đã chấp nhận chịu tiêu hao đời mình cho đến tận cùng, như hạt lúa chịu mục nát đời mình, cho con cái được lớn khôn, thành người, thành con Chúa.

Hôm nay lễ Chúa Chiên Lành, ta hãy dâng lời cảm tạ Thiên Chúa đã ban cho Hội Thánh luôn có những mục tử hết lòng vì đàn chiên. Chúng ta cũng cảm tạ Chúa đã ban cho chúng ta có cha, có mẹ, luôn hết mình hy sinh cho chúng ta. ✝



**SUY NIỆM CHÚA NHẬT 5 MÙA PHỤC SINH, B***CV 9,26-31; 1 GA 3, 18-25; GA 15, 1-8***SỢI TÌNH KẾT NỐI**

**N**gày nay người ta nhắc nhiều tới mạng internet. Đó là cách người ta bắt chước cái mạng nhện. Mạng nhện rất độc đáo. Bất cứ một điểm nào ở trên mạng nhện, thì dù ở đâu, cũng có thể liên kết trực tiếp hoặc gián tiếp với các điểm khác trên cùng một mạng nhện. Nhờ bắt chước cách liên kết của mạng nhện, mà ngày nay, dù người ta ở đâu, cũng có thể kết với nhau một cách mau chóng nhờ mạng internet.

Cuộc đời chúng ta cũng vậy. Không ai là một ốc đảo cô đơn. Người này liên đới với người kia về rất nhiều phương diện. Như phương diện xã hội, phương diện tâm linh, kể cả phương diện tội lỗi, dù người này ở rất xa với người kia, nhưng vẫn liên đới với nhau trong Nhiệm Thể Đức Kitô, vì Chúa Giêsu đã nói: “Thầy là cây nho, anh em là cành” (Ga 15,5).

Là con người, dù theo tôn giáo nào, hoặc chủ nghĩa nào, ta vẫn có một “sợi tình kết nối” với nhau cách một cách vô hình, tựa như những sợi tơ mong manh kết nối với nhau trong cái mạng nhện khổng lồ bao trùm toàn thế giới. Tuy ta không trông thấy “cái mạng tình kết nối ấy”, nhưng ta vẫn có thể cảm nhận rõ ràng; và càng không thể tách rời nhau.

Đạo Công giáo là đạo yêu thương. Máu-yêu-thương là Máu-Đức-Kitô. Ai theo Ngài và muốn nên giống Ngài, thì cũng phải có loại máu đó; tương tự như loại máu O, là loại máu có khả năng chia sẻ cho các loại máu khác. Vì thế,

người Kitô hữu luôn tâm niệm: “Dù chết không tấm hình, nhưng tình không chấm hết”.

Thật vậy! Sợi gì thì cũng phải thật, thì mới bền, vì sợi dỏm, sợi giả là đứt ngay. Sợi tình cũng vậy, và còn hơn thế nữa. Thánh Gioan nhắn nhủ ta: “Hỡi anh em là những người con bé nhỏ, chúng ta đừng yêu thương nơi đầu môi chót lưỡi, nhưng phải yêu thương cách chân thật và bằng việc làm” (1 Ga 3,18).

Hôm nay, nếu cộng đoàn của ta liên kết với nhau bằng những “sợi tình kết nối” như vậy, thì cộng đoàn của ta sẽ luôn chặt chẽ và vững bền. Do đó, tay không thể trách chân. Bụng không thể trách miệng. Đầu không thể trách lưng. Răng không thể trách lưỡi... Vì “Đoàn kết thì sống, mà chia rẽ thì chết”. Đó là điều tất yếu của cuộc đời!

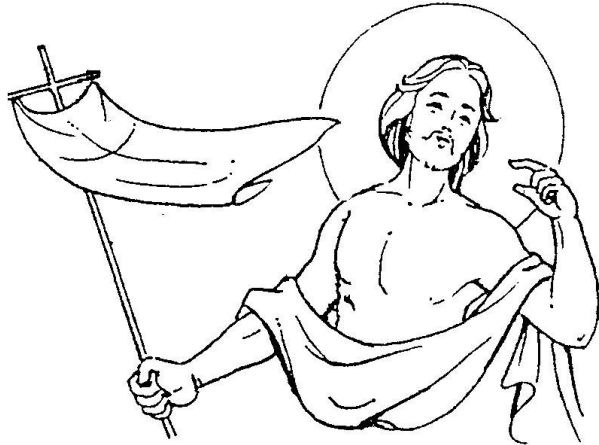
Trong bài Tin mừng hôm nay, Chúa Giêsu đã mô tả mối kết nối yêu thương đó bằng hình ảnh cây nho: “Thầy là cây nho thật, và Cha Thầy là người trồng nho. Cành nào gắn liền với Thầy mà không sinh hoa trái thì Người chặt nó đi; Còn cành nào sinh hoa trái thì Người cắt tỉa cho nó sinh nhiều hoa trái hơn” (Ga 15,1-2).

Trong câu này có hai động từ “Chặt” và “cắt tỉa” mang một ý nghĩa rất mạnh, diễn tả việc tách rời. “Chặt” hay “tỉa” đều gây đau đớn, nhưng lại có hai kết quả khác nhau.

“Chặt” là loại bỏ hoàn toàn. Nếu cành cây không phát triển, thì không chỉ bất lợi cho nó, mà còn bất lợi cho cành khác và hại cả thân cây. Vì thế mà người ta phải “chặt bỏ” nó đi! Cũng thế, tể bào ung thư là tể bào hư hại, bất lợi cho cơ thể, cũng cần phải cắt bỏ càng sớm càng tốt, để duy trì sự sống cho toàn thân.

Nhưng có khi nhà vườn không “chặt bỏ”, mà chỉ “tỉa bớt”, cho cây phát triển mạnh hơn. Cũng vậy, sức khỏe thể lý, sức khỏe trí tuệ, sức khỏe tinh thần, sức khỏe tâm linh của ta, đều phải chịu khổ luyện, chịu “tỉa bớt”, thì mới có thể đạt được mức độ tốt nhất. Đó là khi Chúa “cắt tỉa” con người ta bằng nhiều hình thức khác nhau, để cho ta nên tốt hơn.

Lạy Chúa! Xin giúp chúng con biết sống liên kết với nhau bằng “sợi tình kết nối” Kitô giáo. Đó là thường xuyên luân chuyển cho nhau loại Máu Yêu Thương, để cùng nhau sống dồi dào trong Tình Thương Chúa. Chúng con cảm ơn Chúa. ✝









### BÀI 3: DỰ NGÔN VỀ NƯỚC TRỜI

Marcô 4,1-34



**C**ho đến thời điểm này Marcô chỉ mới nhấn mạnh đến sự vụ quan trọng của Chúa Giêsu là rao giảng nhưng chưa nói về nội dung rao giảng. Giờ đây tác giả cho chúng ta một bài giảng mở rộng của Chúa Giêsu trong đó Người khai mở về ý nghĩa của Nước Thiên Chúa mà Người đã công bố (1,15). Phần này giới thiệu một thể loại văn chương mới trong câu chuyện về Chúa Giêsu là dụ ngôn. Từ lâu người ta đã nhận thấy rằng các dụ ngôn cho chúng ta một cái nhìn đặc biệt về con người và suy nghĩ của Chúa Giêsu lịch sử.

1. Có lẽ đặc điểm nổi bật nhất trong lời giảng dạy của Chúa Giêsu là việc Người sử dụng các dụ ngôn. Dụ ngôn là những câu chuyện hoặc hình ảnh ngắn, dễ nhớ, thường được rút ra từ thiên nhiên hoặc cuộc sống hàng ngày, truyền tải những chân lý thiêng liêng sâu sắc. Qua các dụ ngôn, Chúa Giêsu “cho thấy ánh sáng thần linh tỏa rạng trong mọi sự vật của thế gian này và trong thực tại của cuộc sống hàng ngày chúng ta” (ĐGH Bênêđictô XVI, *Đức Giêsu Nazareth*, tr. 192). Các dụ ngôn của Chúa Giêsu có ba đặc điểm riêng: 1) Nhìn chung, các dụ ngôn có nội dung khá đơn giản để các thánh giả có thể hiểu được. Chúng làm cho những màu nhiệm thiêng liêng được dễ dàng đón nhận qua việc truyền tải bằng những hình ảnh cụ thể thay vì những lý thuyết trừu tượng. 2) Ngược lại các dụ ngôn cũng mang một chiều kích ẩn dụ, một chiều sâu ý nghĩa ẩn giấu không phải lúc nào cũng dễ nắm bắt, và người ta chỉ được soi sáng khi họ để tâm suy

nghĩ trong thái độ cởi mở. 3) Như vậy, các dụ ngôn vừa che giấu vừa bộc lộ mâu nhiệm Nước Trời, tùy theo thái độ của người nghe (x. Mc 4,10-13). Người ta không thể giữ thái độ trung lập khi lắng nghe dụ ngôn; nó gọi lên sự suy nghĩ và nó thách thức người nghe phải thể hiện một thái độ đáp trả dứt khoát đối với Chúa Giêsu và sứ điệp của Người. Theo nghĩa rộng, từ *parabolē* (dụ ngôn) trong tiếng Hy Lạp có nghĩa là “đặt cạnh nhau” hoặc so sánh. Nó có thể bao gồm hầu hết mọi lối nói tượng trưng: câu nói ẩn dụ (Mc 3,23-27), ngụ ngôn (4,13-20; 13,34-37), câu châm ngôn (2,21-22), bài học hoặc minh họa (13,28), câu nói hay câu đố bí ẩn (7,15-17). Các dụ ngôn đôi khi cũng được sử dụng trong Cựu Ước (x. Tl 9,7-15; 2 Sm 12,1-6).

2. Phần này bao gồm ba dụ ngôn về hạt giống và cách cắt nghĩa về dụ ngôn người gieo giống (Mc 4,1-9); (4,13-20); (4,26-29); (4,30-32). Cùng với ba câu chuyện hạt giống này là một dụ ngôn về cái đèn, đầu đong (4,21-25) và những lời lẽ mạnh mẽ về sự cần thiết của việc nghe. Trong dụ ngôn đầu tiên và cách giải thích nó (Mc 4,1-20), Chúa Giêsu đồng nhất hạt giống với lời, chim chóc với Satan, và đất đá với gian nan hoặc bách hại. Có sự tương phản giữa những trở ngại đối với hạt giống được gieo và việc thu hoạch thành công tốt đẹp. Có ba trở ngại được mô tả là đã tác hại đến hạt giống phát triển. Ngoài ra còn có một bối cảnh ngăn gợn về hạt giống phát triển trong đất tốt. Loại hạt giống này đã đem lại kết quả mỹ mãn với số lượng ngày càng tăng: ba mươi, sáu mươi, một trăm. Sự tương phản giữa nhiều đe dọa thất bại và kết quả gần như kỳ diệu là trọng tâm của những dụ ngôn này. Tuy nhiên, trong dụ ngôn này cũng như những dụ ngôn khác, sức mạnh của dụ ngôn nằm ở chỗ: sự tương ứng

giữa hình ảnh ẩn dụ và thực tại thiêng liêng không rõ rệt và trực tiếp. Lời được so sánh như hạt giống, nhưng lời còn hơn thế. Satan giống như con chim cất lấy hạt giống, nhưng việc làm và quyền lực của Satan còn hơn thế. Vì vậy, trong dụ ngôn hạt cải (4,30-32) hay hạt giống tự mọc lên (4,26-29), người đọc được thúc đẩy phải tự đặt câu hỏi về nội dung và ý nghĩa của hạt giống là gì trong sứ điệp Chúa Giêsu gửi đến cho tôi về Nước Thiên Chúa. Chúa Giêsu dùng nhiều dụ ngôn khác nhau để giảng cho dân chúng tùy theo khả năng đón nhận của họ. Người tìm mọi cách giúp cho người nghe hiểu những gì Người nói để họ tin vào Người.

**3.** Trong phần này chúng ta cũng thoáng thấy dấu hiệu đầu tiên về sự chậm hiểu của các môn đệ. Chúa Giêsu nói với các môn đệ rằng mầu nhiệm Nước Trời đã được mặc khải cho họ, “nhưng đối với những người ở ngoài, mọi sự đều phải diễn giải bằng dụ ngôn, để “họ nhìn mà không thấy, nghe mà không hiểu” (4,11-12). Vấn đề mù lòa và điếc lác trước ý nghĩa của mầu nhiệm Nước Thiên Chúa là một trong những chủ đề chính xuyên suốt Tin Mừng Marcô. Trong phần này ở cả hai câu 9 và 23, Chúa Giêsu mời gọi người nghe: “Ai có tai nghe, thì hãy nghe!” Và chúng ta sẽ thấy, khi câu chuyện Tin Mừng tiếp diễn, các môn đệ liên tục được mô tả là những người chậm hiểu và có cái nhìn sai lạc về Nước Thiên Chúa và sứ vụ của Chúa Giêsu. Chính các môn đệ là những người không nhìn thấy, nghe thấy và hiểu đúng các giáo huấn của Chúa Giêsu. Trong thời gian gần đây, các học giả tự hỏi liệu chủ đề về sự thất bại của các môn đệ có ý nghĩa lịch sử đích thực hay không. Cộng đồng Marcô có những lý do lịch sử hay xã hội nào khi chỉ trích các môn đệ của Chúa Giêsu (Nhóm Mười Hai) là chậm tin không? Hiện

nay người ta tin rằng chủ đề này trong Marcô mang thủ thuật văn chương và nhằm thách thức người đọc học hỏi từ những thất bại của các môn đệ.

## **Kết luận**

Nhìn chung, Marcô 4,1-34 khai triển các chủ đề thần học chính của Tin Mừng này. Ở đây xuất hiện một nền Kitô học không chỉ tiếp tục chân dung Chúa Giêsu là Đấng giảng dạy đầy uy quyền (1,27; xem 4,1-2) mà còn công bố rằng cái chết và sự phục sinh của Chúa Giêsu chính là mầu nhiệm Nước Thiên Chúa. Bài giảng bắt đầu với việc tác giả lưu ý rằng “Chúa Giêsu bắt đầu dạy họ nhiều điều bằng dụ ngôn” (4,2), và kết thúc bằng cách nói với chúng ta rằng: “Người dùng nhiều dụ ngôn như vậy mà rao giảng lời cho họ” (4,33). Marcô tập trung sự chú ý của người đọc vào giáo huấn đầu tiên được giảng cho các môn đệ của Chúa Giêsu. Người dạy các môn đệ bằng dụ ngôn, một số là những dụ ngôn khó hiểu, cần được giải thích. Nước Thiên Chúa không phải là một thực tại rõ ràng và đơn giản. Người đọc được mời gọi chú ý đến những gì sẽ được tỏ lộ để họ có thể hiểu được sứ điệp. Độc giả được mời gọi kiên nhẫn để hiểu mầu nhiệm khó khăn về Nước Thiên Chúa được mặc khải nơi Chúa Giêsu. Nhưng họ cũng được biết rằng Nước Thiên Chúa được khám phá qua cuộc sống hàng ngày. †



**CÂU ĐỐ KINH THÁNH**

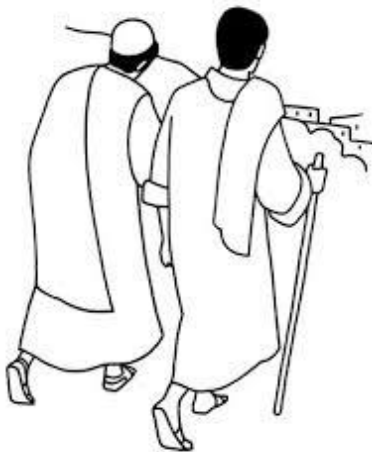
## **THÁNG 4-2024**

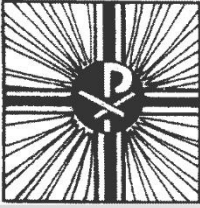
*Anh em sẽ là chứng nhân của Thầy tại Giêrusalem, trong khắp các miền Giuđê, Samaria và cho đến tận cùng trái đất (Cv 1,8)*

1. Tên hai người được đề cử để chọn thay thế Giuda là ai?  
a. Giôsép và Barnaba                      b. Tadžê và Gioan  
c. Giôsép và Mátthia
2. Ông Phêrô đã trích dẫn lời ngôn sứ nào trong bài giảng vào ngày lễ Ngũ Tuần?  
a. Isaia   b. Giêrêmia                      c. Giôn
3. Ai nói câu: “Từ giữa đồng bào của anh em, Đức Chúa là Thiên Chúa của anh em sẽ cho trỗi dậy một ngôn sứ như tôi...”  
a. Đavít                      b. Môisen                      c. Samuen
4. Ai đem tiền mua quyền năng Thánh Thần nơi hai ông Phêrô và ông Gioan?  
a. Khanania                      b. Apôlô                      c. Simôn
5. Khi ông Saolô (Phaolô) đến Giêrusalem, mọi người không tin ông là một môn đệ. Ai đứng ra bảo lãnh cho Phaolô đến gặp các tông đồ?  
a. Barnaba                      b. Sylvanô                      c. Apôlô
6. Nhờ quyền năng Chúa Phục Sinh ông Phêrô chữa lành ai ở thành Lốt?  
a. Tabitha                      b. Ênê                      c. Lydia

**Giải đáp Câu đố Kinh Thánh tháng 3:**

1. Sau khi người mù ở Betsaida được Chúa chữa lành, anh thấy người ta đi lại như cây cối (*Mc 8,22-26*).
2. Khi Chúa Giêsu chữa con một sĩ quan cận vệ của nhà vua Người đang ở Cana (*Ga 4,46-54*).
3. Ông trưởng hội đường tức tối vì Chúa Giêsu chữa bệnh vào ngày sabát (*Lc 13, 10-14*).
4. Chúa Giêsu ở Nazarét khi Người thoát khỏi đám đông muốn xô Người xuống vách đá (*Lc 4,29-30*).
5. Sau khi giảng Bài giảng trên Núi Chúa Giêsu chữa người mắc bệnh phong (*Mt 8,1-4*).
6. Khi Chúa Giêsu chữa một người câm bị quỷ ám người Pharisiêu nói Chúa dựa thế quỷ vương mà trừ quỷ (*Mt 9,34*).

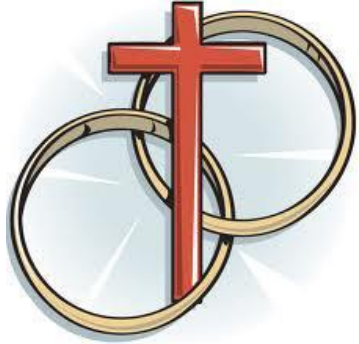




## VIỆC LÃNH NHẬN BÍ TÍCH HÒA GIẢI VÀ THÁNH THỂ ĐỐI VỚI NHỮNG HÔN NHÂN BẤT HỢP LUẬT

### **1- Những người kết hôn chỉ có hoặc cũng không có hôn nhân dân sự:**

Vì nhiều nguyên nhân khác nhau, có những người chỉ muốn kết hôn theo luật dân sự mà từ chối việc cử hành hôn nhân theo nghi thức tôn giáo hoặc dời việc cử hành này lại sau, thậm chí có những người không cử hành theo nghi thức tôn giáo và cũng không kết hôn theo luật dân sự ngày càng trở nên phổ biến. **Hội Thánh vẫn không thể chấp nhận tình trạng này.**



Vì thế, hoạt động mục vụ nhằm giúp cho họ chấp nhận rằng, nhất thiết phải có sự đi đôi giữa sự chọn lựa đời sống và đức tin mà họ tuyên xưng. Mục vụ cũng phải cố gắng làm tắt cả những gì có thể làm để đưa họ tới chỗ hợp thức hoá tình cảnh của họ theo các nguyên tắc Kitô giáo. Mặc dù vẫn đầy tình bác ái lớn lao đối với họ và muốn đưa họ về tham dự cuộc sống với cộng đoàn, dầu vậy **các chủ chăn trong Hội Thánh vẫn không thể chấp nhận cho họ xưng tội và rước lễ** (x. Familiaris Consortio 82).

### **2- Những người ly thân và những người ly dị không tái hôn:**



## **2.1. Những người ly thân:**

Trong một số trường hợp đã được Giáo Luật dự liệu, bằng một sắc lệnh của Giám Mục Giáo Phận hoặc của thẩm phán tòa án hôn phối (x. GL. điều 1692 §1), đôi vợ chồng có thể được phép ly thân nhưng vẫn còn duy trì dây liên kết hôn nhân (x. GL. điều 1151-1155).

Có những hoàn cảnh thực tế hai vợ chồng không thể tiếp tục sống chung được vì nhiều lý do khác nhau. Trong những trường hợp này, Hội Thánh chấp nhận để họ ly thân và không sống chung nữa. Họ vẫn là vợ chồng trước mặt Thiên Chúa và không được tự do để kết hôn (x. GLHTCG 1649).

Hiển nhiên, việc ly thân chỉ có thể được dùng như phương thuốc cuối cùng sau khi đã dùng đủ mọi cố gắng để tránh mà không mang lại kết quả gì.

Sự cô đơn và nhiều khó khăn khác nữa thường là số phận dành cho người phối ngẫu bị phân ly, nhất là nếu người ấy vô tội. Trong trường hợp đó, cộng đoàn Hội Thánh phải nâng đỡ người ấy hơn bao giờ, phải đem lại cho người ấy sự quý mến, liên đới cảm thông và giúp đỡ cụ thể để người ấy có thể trung thành ngay cả trong tình cảnh khó khăn của mình; phải giúp người ấy biết vun trồng sự tha thứ mà tình yêu thương Kitô giáo đòi hỏi và biết luôn luôn sẵn sàng nói lại cuộc sống vợ chồng trước kia (x. FC 83).

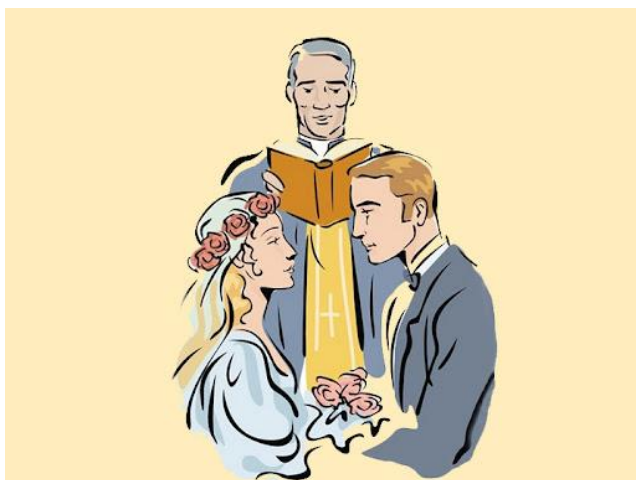
## **2.2. Những người ly dị không tái hôn:**

Nếu việc ly dị về phần đời là phương cách duy nhất còn lại để bảo đảm một số quyền lợi chính đáng, chăm sóc con cái hoặc bảo vệ gia sản, thì có thể tạm chấp nhận mà không lỗi về luân lý (x. GLHTCG 2383).

Tương tự như trường hợp ly thân, một người phối ngẫu bị bó buộc phải ly dị, nhưng người ấy vẫn ý thức rõ về tính bất khả phân ly của dây hôn nhân thành sự, người ấy không để mình bị lôi cuốn vào một cuộc hôn nhân mới, nhưng chỉ ra sức chu toàn các bổn phận gia đình và các trách nhiệm Kitô hữu của mình. Khi đó, họ sẽ là chứng tá về sự trung thành của đời sống Kitô hữu và có một giá trị rất đặc thù đối với thế giới và Hội Thánh hơn bao giờ hết trong hoàn cảnh hôm nay. Hội Thánh phải đem lại cho họ một sự giúp đỡ đầy khích lệ ưu ái, và cho họ tham dự các bí tích, không một cản trở nào (x. FC 83).

### ***3- Những người ly dị tái hôn:***

*(còn tiếp)*





**KHÔNG CÓ BẤT CỨ ĐIỀU GÌ TRÊN TRÁI ĐẤT  
CÓ THỂ LÀM TAN RÃ  
MỘT HÔN NHÂN THÀNH SỰ?**

**T**ại các tòa án Công Giáo trên khắp thế giới, chủ đề về sự không chung thủy trong hôn nhân là một cuộc thảo luận thường xuyên. **Vì ý định chung thủy thì mặt tình dục tại thời điểm kết hôn là cần thiết để hôn nhân thành sự.** Tuy nhiên, nhiều người hỏi rằng hành vi không chung thủy trong tương lai hay trong quá khứ của cặp hôn nhân có được coi là bằng chứng để hủy bỏ hôn nhân không? Câu trả lời **KHÔNG**.

Sự không chung thủy về mặt tình dục trong hôn nhân là nghiêm trọng - tức là tội trọng. Nó khiến người ta trở thành kẻ thù của Thiên Chúa. Nó phá hủy mối quan hệ yêu thương giữa vợ chồng; nó gây ra tai tiếng nghiêm trọng và tổn hại rất lớn không chỉ cho cặp vợ chồng mà còn ảnh hưởng đến gia đình và trên phạm vi rộng hơn là xã hội. Tuy nhiên, sự không chung thủy không phải là căn cứ để hủy bỏ giao ước hôn nhân.

**Nếu cô dâu hoặc chú rể tại Lễ Hôn Phối có ý định không chung thủy nhưng trên miệng vẫn nói lời hứa chung thủy thì hôn nhân không thành sự.** Mặt khác, nếu cô dâu và chú rể tại Lễ Hôn Phối có ý định chung thủy suốt đời, thì những lần không chung thủy trong tương lai sẽ không thể hủy bỏ sự thật rằng họ đã hình thành một cuộc hôn nhân thành sự. Nghĩa là **mọi thứ cần thiết liên quan đến ý định chung thủy về mặt tình dục đều có mặt trong Lễ Hôn Phối của họ, đây là một thực tế không thể thay đổi.** Vì thế, một hành vi (hoặc nhiều hành vi) không chung thủy không thể thay đổi được giá trị pháp lý của cuộc hôn nhân này.

Nhiều người đặt ra câu hỏi rằng, một người nữ hoặc người đàn nam ngoại tình trước khi cử hành Lễ hôn phối vài tháng hoặc vài ngày thì sao? Điều này có thể là bằng chứng cho thấy ngay từ đầu cô này hoặc anh này chưa bao giờ có ý định chung thủy phải không? Đây có thể là bằng chứng để làm cho một cuộc hôn nhân vô hiệu không? Câu trả lời **SAI**.

Để minh họa tại sao điều này sai, chúng ta hãy tưởng tượng một người đàn ông đi xưng tội với nỗi buồn sâu sắc về tội lỗi của mình cùng với mục đích quyết tâm sửa đổi. Vị linh mục nghe tội lỗi của anh ta, rồi sau đó ban phép giải tội cho anh ta và anh ta sẽ làm việc đền tội của mình theo gợi ý của cha giải tội. Nhưng rồi anh ta lại phạm một trong những tội lỗi tương tự đó chỉ một tuần hoặc ba ngày sau đó. Điều đó có chứng tỏ mục đích sửa đổi của anh ta sau khi xưng tội là gian dối không? Chúng ta có thể tiếp tục câu hỏi này bằng một câu hỏi cho chính chúng ta rằng: Ai trong chúng ta chưa từng rơi vào hoàn cảnh của anh này không?

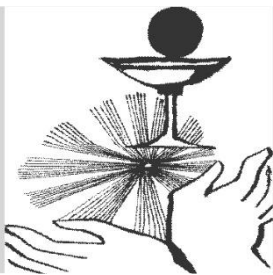
Khi suy ngẫm những câu hỏi này, chúng ta hãy nhớ rằng, Giáo Hội khuyến khích chúng ta xưng tội thường xuyên. Tần suất như thế nào? Tại Fatima, Đức Mẹ hiện ra và yêu cầu chúng ta xưng tội trong năm tháng liên tục. Nhưng nếu mục đích chắc chắn của việc sửa đổi có nghĩa là không bao giờ phạm tội nữa, thì cần gì phải xưng tội nữa, chứ đừng nói chỉ đến mỗi tháng? Rõ ràng, một người có thể có ý định sửa đổi một cách chân thành và kiên quyết nhưng lại rơi vào những tội lỗi tương tự trước đó thì không làm cho lời xưng tội của họ trở nên vô hiệu.

**Thật ra, người sám hối có ý định sửa đổi vào lúc hiện tại là điều quan trọng nhất. Những hành động tiếp theo không thể thay đổi thực tế đó. Điều này cũng đúng với hôn nhân.**

Vì thế, những người nghĩ rằng sự không chung thủy trước hoặc sau khi cử hành Bí Tích Hôn Phối làm cho hôn nhân trở nên vô hiệu, nếu họ nhìn như vậy thì họ đang hiểu sai về Bí Tích Hôn Phối. Chúa tha thứ cho sự không chung thủy về mặt tình dục tại trong Bí Tích Giải Tội khi họ có lòng sự sám hối thực sự. Đừng bao giờ nghi ngờ điều đó.

Cuối cùng, không gì có thể “làm cho” một cuộc hôn nhân đã hoàn hợp trong Giáo Hội Công Giáo trở nên vô hiệu. Ngay cả tòa án hôn nhân địa phương, Giám Mục của chúng ta, hay Giáo Hoàng (cả đặc ân của Thánh Phêrô và Phaolô) cũng không thể làm thay đổi một hôn nhân đã thành sự trở nên vô hiệu. †





Lm. Giuse Lưu Thanh Thảo



## Người ngoại đạo lên đọc Sách Thánh?

**Hỏi:** Trong Thánh Lễ sáng Chủ Nhật tại Giáo Xứ của chúng con, có một chị ngoại đạo lên đọc Sách Thánh. Giáo dân chúng con vô cùng ngạc nhiên và thắc mắc, không hiểu là việc đó có được phép hay không? Kính xin Đức Cha giải thích để chúng con được rõ?

**Đáp:** Theo quy chế tổng quát sách lễ Roma 2002, quy định về người đọc sách trong thánh lễ: "Khi không có thầy đọc sách được chính thức thiết lập, thì có thể cử những giáo dân khác để đọc Sách Thánh. Họ phải là những người có khả năng thi hành nhiệm vụ này và được chuẩn bị kỹ lưỡng, để khi nghe đọc Sách Thánh, các tín hữu cảm nghiệm được trong lòng sự ngọt ngào và sức sống của Sách Thánh"<sup>1</sup>.

Và trong phần "Dẫn nhập tổng quát sách bài đọc" ở hai số sau đây nói đến người đọc sách:

**Số 51:** "*Trong cử hành Thánh Thể, phận vụ của thầy đọc sách mang tính chuyên biệt, và thầy có thể thi hành phận vụ ấy kể cả khi có mặt những thừa tác viên cấp cao hơn. Nếu có các thầy đã được trao ban tác vụ đọc sách, các thầy phải thi hành phận vụ của mình ít là vào các Chúa nhật, lễ trọng, nhất là trong các cử hành chính của ngày lễ. Có thể trao cho các thầy nhiệm vụ trợ giúp việc sắp xếp phần Phụng vụ Lời Chúa,*

<sup>1</sup> X. Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma 2002, số 101.

**và nếu cần, chuẩn bị cho các tín hữu khác, được đề cử tạm thời, đọc những bài Sách Thánh khi cử hành Thánh lễ."**

**Số 52:** "Cộng đoàn phụng vụ cần phải có những người đọc sách để làm phận vụ này, dù không lãnh nhận tác vụ Đọc sách. **Vì thế phải liệu cho có một số giáo dân thích hợp, được chuẩn bị để thi hành phận vụ này.** Nên phân chia phận vụ khi có nhiều người đọc sách và nhiều bài đọc".

Từ những quy định trên đã xác định rõ: **Người đọc sách thánh trong thánh lễ phải là người giáo dân/ tín hữu đã được rửa tội**, chứ không phải là một người chưa phải là tín hữu/ người dự tòng/người ngoại đạo. Người đọc sách là người lãnh tác vụ đọc sách (thầy đọc sách), hoặc là **người tín hữu đã được chọn lựa, huấn luyện và chỉ định**. Những người này thuộc về một nhóm những người chuyên đọc Sách Thánh của cộng đoàn giáo xứ/ giáo họ, chứ không phải bị chỉ định đột xuất.

## **Những chuẩn bị và đòi hỏi**

Người đọc Sách Thánh trong thánh lễ là người thi hành tác vụ công bố Lời Chúa và chuyển đạt Lời Chúa cho cộng đồng, để Lời Chúa đến được trái tim của người nghe. Do đó, cần được chuẩn bị về mặt thiêng liêng (*cầu nguyện, suy niệm, được đào tạo về Kinh Thánh và phụng vụ*) và kỹ thuật (*nghệ thuật nói trước công chúng*)<sup>2</sup>. Người đọc sách cần ý thức và hiểu biết về tác vụ đảm nhận, cần thái độ cung kính đối với Lời Chúa, trang phục đúng đắn chỉnh tề, cần phải chuẩn bị trước để thấu hiểu và cảm nhận được Lời Chúa mà mình sẽ công bố, cần luyện tập khả năng truyền thông Lời Chúa (*rèn luyện phát âm chính xác rõ ràng, dùng đúng chỗ, thay đổi nhịp độ tùy chỗ nhằm làm rõ hơn ý nghĩa của bản văn...*). Ngoài ra, người đọc

<sup>2</sup> Dẫn nhập tổng quát sách bài đọc, số 55.

sách cần tránh lôi kéo thu hút người nghe hướng về mình (*diễn xuất ra trên khuôn mặt, cử điệu, thay đổi giọng theo từng nhân vật, vừa đọc vừa nhìn cộng đoàn ...*).

## **Đọc sách từ sách bài đọc đã được đặt sẵn trên giảng đài**

Nguyên tắc là phải luôn đọc Lời Chúa từ cuốn Sách Bài Đọc. Thật vậy, trong phần dẫn nhập Sách Bài đọc đã quy định: *“Do phẩm giá của Lời Chúa nên Sách Bài đọc được sử dụng trong buổi cử hành không được thay thế bởi bất cứ sự hỗ trợ mục vụ nào khác, chẳng hạn như những tờ rời được in bởi các tín hữu nhằm chuẩn bị cho các bài đọc và cho việc suy ngẫm cá nhân của họ”<sup>3</sup>.*

Phụng vụ cũng quy định không được mang sách bài đọc lên giảng đài để đọc vì sách Bài đọc phải được đặt sẵn ở giảng đài trước thánh lễ: *“Dứt lời nguyện nhập lễ, mọi người ngồi. Người đọc sách tiến tới giảng đài đã có sách Bài đọc đặt sẵn từ trước Thánh lễ”<sup>4</sup>.*

## **Cách thức thực hiện**

**Người đọc sách chỉ di chuyển khi vị chủ tế kết thúc lời tổng nguyện (lời nguyện nhập lễ)**<sup>5</sup>, hoặc ít là khi chủ tế đọc đến câu kết *“Chúng con cầu xin nhờ Đức Giêsu Kitô...”*

Khi đến và rời giảng đài, người đọc sách nên cúi mình chào Bàn Thờ. Đến giảng đài, đứng thẳng người và giữ đầu cho ngay, điều chỉnh Micro sao cho phù hợp với mình, chờ cho cộng đoàn ngồi xuống hết, rồi mới bắt đầu công bố Lời Chúa.

Không đọc cụm từ “Bài đọc I” hay “Bài đọc II”, cũng không đọc những câu tóm tắt được in nghiêng trong ngoặc kép

---

<sup>3</sup> Dẫn nhập tổng quát sách bài đọc, số 37.

<sup>4</sup> X. Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma 2002, số 128.

<sup>5</sup> X. Sách lễ Roma, *Nghi thức thánh lễ*, số 10; Sách lễ nghi các Giám Mục, số 137.



của bản văn sắp công bố vì: “Các chữ được in nghiêng ở trước Bài đọc, vốn là một câu hoặc được rút ra từ bản văn Sách Thánh hoặc là một câu tóm tắt nội dung của Bài đọc sắp công bố, chúng cũng chỉ là sự hướng dẫn hữu ích cho việc lựa chọn giữa các bản văn Sách Thánh khác nhau mà thôi, đặc biệt là trong phần các lễ chung. Tiêu đề duy nhất được đọc lên là câu chỉ ra tên của cuốn Sách Thánh / Thánh thư được công bố, hoặc, tác giả của bản văn / tác phẩm đó”<sup>6</sup>. Ví dụ: “Bài trích sách tiên tri Isaia / Bài trích thư thánh Phaolô tông đồ gửi Timôthê”.

Kết thúc Bài đọc, nên dừng lại, rồi mới đọc hay hát “Đó là Lời Chúa”. Chờ cho cộng đoàn đáp lại “Tạ ơn Chúa” xong, thì mới di chuyển về chỗ ngồi. Người đọc Bài đọc I có thể đọc Thánh vịnh Đáp ca luôn. Nhưng, nếu có hát thánh vịnh đáp ca thì nên dành việc đó cho một người hát thánh vịnh vì người xướng thánh vịnh có một vai trò đặc biệt trong cử hành phụng vụ<sup>7</sup>. Người đọc Bài đọc II cũng nên chọn một người khác.

## Vị trí Chỗ ngồi

Thầy đọc sách hay thầy giúp lễ khi tham gia vào cử hành phụng vụ do thi hành chức năng nên họ ngồi trong cung thánh. Nếu giáo dân lên đọc Sách Thánh thì nên ngồi ở những hàng ghế đầu bên ngoài cung thánh, để dễ dàng quan sát các cử hành diễn ra và để di chuyển nhanh chóng đến giảng đài thi hành nhiệm vụ.

## Y phục

Quy chế tổng quát sách lễ Roma 2002 quy định: “Phẩm phục chung cho các thừa tác viên có chức thánh và các thừa tác viên đã được thiết lập **thuộc bất cứ cấp bậc nào là áo trắng**”

<sup>6</sup> X. Giải đáp của Bộ Phụng tự và Kỷ luật bí tích, *Notitiae* 14 [1978] 303, no. 5.

<sup>7</sup> X. Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma 2002, số 61, 102, 352.

**dài ...**<sup>8</sup>. Trong "Dẫn nhập tổng quát sách bài đọc" quy định: *"Trong Thánh lễ có giáo dân tham dự, một linh mục khác (không phải chủ tế), hoặc phó tế hoặc thầy đã lãnh tác vụ đọc sách, phải mặc phàm phục dành riêng khi lên đọc Lời Chúa trên bục đọc sách. Những người chỉ thi hành phận vụ đọc sách một lần hay cả những người được ủy nhiệm để thi hành thường xuyên, có thể lên bục đọc sách với y phụng vụ thường. Tuy nhiên, cần theo thói quen của những miền khác nhau"*<sup>9</sup>.

Do đó, y phục cho thừa tác viên đọc Sách Thánh có thể là áo Alba (áo trắng dài), tu phục của các dòng tu (nếu là tu sĩ), thường phục xứng đáng, đề diễn tả chức năng của thừa tác viên đọc sách, thể hiện sự tôn kính và trang nghiêm của thánh lễ. ☩

## NHỮNG NGÀY LỄ TRONG THÁNG 4

### Ngày 25 tháng 4 – Thánh Máccô, Thánh sứ

Đa số những điều chúng ta biết về thánh Máccô đều nhờ Tân ước. Ngài là người được nhắc đến trong sách Tông đồ Công vụ 12:12 (Phêrô ra khỏi tù liền đến nhà bà Maria, mẹ của ông Gioan, cũng gọi là Máccô).

Thánh Phaolô và thánh Barnaba đưa Máccô theo trên đường truyền giáo đầu tiên, nhưng vì một số lý do nên Máccô một mình trở lại Giêrusalem. Rõ ràng Phaolô không cho Máccô theo trên đường truyền giáo lần thứ hai dù Barnaba hết lời năn nỉ, vì Máccô đã làm phật lòng Phaolô. Sau đó, Phaolô yêu cầu Máccô đi thăm ngài trong tù và chúng ta thấy chuyện rắc rối không kéo dài lâu.

Ngắn nhất và cổ nhất trong 4 phúc âm, nhưng phúc âm theo thánh Máccô nhấn mạnh việc Chúa Giêsu bị loài người từ chối. Có thể phúc âm theo thánh Máccô được viết cho dân ngoại trở

<sup>8</sup>X. Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma 2002, số 336.

<sup>9</sup> X. Dẫn nhập tổng quát sách bài đọc, số 54.

lại – sau cái chết của thánh Phêrô và Phaolô khoảng những năm 60 và 70 – phúc âm theo thánh Máccô là cách biểu lộ tiệm tiến về một vụ án: Đấng Mêsia bị đóng đinh.

Thánh Phêrô gọi ngài là “con”. Thánh Phêrô chỉ là một trong các nguồn phúc âm, các nguồn khác là giáo hội ở Giêrusalem (gốc Do Thái) và giáo hội ở Antiokia (đa số là dân ngoại).

Cũng như thánh sử Luca, thánh sử Máccô không thuộc nhóm 12 tông đồ. Chúng ta không thể chắc chắn ngài có đích thân gặp Chúa Giêsu hay không. Một số học giả cho rằng ngài nói về mình khi diễn tả việc bắt Chúa Giêsu ở Gét-sê-ma-ni: “Trong khi đó có một cậu thanh niên đi theo Người, mình khoác vồn vện một tấm vải gai. Họ túm lấy anh. Anh liền trút tấm vải lại, bỏ chạy trần truồng” (Mc 14:51-52).

Thánh Máccô được bổ nhiệm làm giám mục tiên khởi của Alexandria, Ai Cập. Thành Venice, nổi tiếng về bánh Piazza hiệu San Marco (Thánh Máccô), chọn thánh Máccô là thánh bảo mạng, tại thành này có một đại thánh đường có hài cốt của ngài.

Sư tử có cánh là biểu tượng của thánh Máccô. Hình ảnh sư tử rút ra từ các diễn tả của thánh Máccô về thánh Gioan Tẩy giả là “tiếng kêu trong hoang địa” (Mc 1:3), được so sánh với con sư tử đang gầm. Đôi cánh có từ thị kiến của Êdêkien về 4 sinh vật có cánh (sách Êdêkien, chương 1).

### **Ngày 30 tháng 4 – Thánh Piô V, Giáo hoàng (1504-1572)**

Đây là vị giáo hoàng có công về Công đồng Trentô. Công đồng Vatican II có những khó khăn thì thánh Piô V cũng gặp nhiều rắc rối về Công đồng Trentô vậy.

Trong triều đại Giáo hoàng (1566-1572), ĐGH Piô V đối mặt với khó khăn là quy tụ giáo hội tản mác khắp nơi về một mối. Gia đình của Chúa bị hoành hành vì tham nhũng, cải cách, liên tục bị người Thổ Nhĩ Kỳ xâm lăng và các nước chiến tranh đẫm máu. Năm 1545, vị giáo hoàng tiền nhiệm đã triệu tập Công đồng

Trentô với nỗ lực là xử lý các vấn đề nổi cộm trong giáo hội. Suốt 18 năm, các giáo phụ đã thảo luận, kết tội, xác định và quyết định cách hành động. Công đồng kết thúc năm 1563.

ĐGH Piô V được bầu chọn năm 1566 và chịu trách nhiệm bổ sung việc cải cách mà Công đồng kêu gọi. Ngài cho thành lập các chủng viện để đào tạo linh mục đúng quy cách, cho xuất bản sách lễ mới, sách kinh nhật tụng mới, sách giáo lý mới và thành lập Hội Ái hữu Học thuyết Kitô giáo (Confraternity of Christian Doctrine – CCD) cho giới trẻ. Ngài ban hành pháp chế chống lạm dụng trong giáo hội. Ngài kiên trì phục vụ người bệnh và người nghèo bằng cách cho xây các bệnh viện, cung cấp lương thực cho người đói khát, số tiền thường được dùng để đãi tiệc của giáo hội thì ngài trao cho các tân tòng nghèo khổ. Quyết định của ngài trở thành thói quen của dòng Đa Minh là mặc áo dòng trắng.

Vừa nỗ lực cải cách giáo hội vừa cải cách đất nước, ngài bị chống đối mãnh liệt từ phía nữ hoàng Elizabeth của Anh và hoàng đế Maximilian II của Rôma. Các vấn đề ở Pháp và Hà Lan cũng cản trở hy vọng của ngài là liên kết Âu châu để chống lại người Thổ Nhĩ Kỳ. Cuối cùng ngài giành được Vịnh Lepanto khỏi tay Hy Lạp vào ngày 7/10/1571.

Ngài không ngừng đòi hỏi canh tân giáo hội, là nền tảng sống của ngài với tư cách là một tu sĩ dòng Đa Minh. Ngài dành nhiều thời gian cầu nguyện với Chúa, ăn chay, từ chối những xa xỉ dành cho giáo hoàng và nghiêm túc theo tu luật và tinh thần Đa Minh. †





# GIÁO LÝ cộng đồng



## H. Ngôi Hai Thiên Chúa xuống thế làm người như thế nào?

**T. Chúa Cha đã dùng quyền năng Chúa Thánh Thần, mà cho Ngôi Hai nhập thể trong lòng Trinh Nữ Maria. (GLHT, 80)**

### CHIA SẺ

- Hội Thánh dùng từ “**Nhập Thể**” để gọi sự kiện Con Thiên Chúa nhận lấy bản tính nhân loại và thực hiện việc cứu độ chúng ta trong bản tính ấy. Hội Thánh hát mừng mầu nhiệm Nhập Thể qua một thánh thi do thánh Phaolô ghi lại:

*“Anh em hãy có những tâm tình như chính Đức Kitô Giêsu: Chúa Giêsu Kitô, vốn dĩ là Thiên Chúa, mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang, mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân, sống như người trần thế. Ngài lại còn hạ mình, vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự”. (Pl 2,5-8)*

- Tin vào việc Nhập Thể của Con Thiên Chúa là dấu hiệu đặc trưng của đức tin Kitô giáo; là niềm xác tín hân hoan của Hội Thánh ngay từ buổi đầu, khi hát mừng “*mầu nhiệm cao cả của đạo thánh*”: “Đức Kitô xuất hiện trong thân phận người phàm”. (1Tm 3,16)

- Đặc biệt trong kinh Tin kính chúng ta tuyên xưng: *Vì loài người chúng ta, và để cứu độ chúng ta, Người đã từ trời xuống thế. Bởi phép Đức Chúa Thánh Thần mà Người xuống thai, sinh bởi bà Maria đồng trinh.*

## H. Mầu nhiệm Nhập Thể là mầu nhiệm gì?

**T. Là mầu nhiệm bản tính Thiên Chúa kết hợp với bản tính loài người, trong cùng một ngôi vị duy nhất là Ngôi Hai Thiên Chúa. Vì thế, Chúa Giêsu vừa là Thiên Chúa thật vừa là người thật. (GLHT, 81)**

### CHIA SẺ

- Lạc thuyết đầu tiên là Áo thân thuyết theo chủ trương Ngô đạo, mặc dù nhận thân tính của Đức Kitô, nhưng lại chối bỏ nhân tính thật của Ngài.

- Còn Ariô thì cho rằng: “Con Thiên Chúa đã xuất phát từ hư vô” và “có một bản thể hay yếu tính khác với Chúa Cha”.

- Những người chủ trương thuyết Nhất tính thì khẳng định: bản tính nhân loại không còn tồn tại nơi Đức Kitô, khi bản tính đó được Ngôi Vị thần linh của Con Thiên Chúa đảm nhận.

- Việc Nhập Thể của Con Thiên Chúa không có nghĩa là Chúa Giêsu Kitô một phần là Thiên Chúa, một phần là người; cũng không có nghĩa Người là kết quả của một sự pha trộn lẫn lộn giữa hai bản tính thần linh và nhân loại. Mầu nhiệm Nhập Thể là mầu nhiệm bản tính Thiên Chúa kết hợp với bản tính loài người, trong cùng một ngôi vị duy nhất là Ngôi Hai Thiên Chúa. Ngài đã thật sự làm người mà vẫn thật sự là Thiên Chúa.

Hội Thánh đã phải bảo vệ và làm sáng tỏ chân lý đức tin này suốt những thế kỷ đầu tiên, trước các lạc thuyết đã làm sai lạc chân lý đó.

## H. “Bởi phép Đức Chúa Thánh Thần mà Người xuống thai” nghĩa là gì?

**T. Nghĩa là Đức Trinh Nữ Maria đã thụ thai Con Thiên Chúa bởi phép Chúa Thánh Thần, mà không có sự cộng tác của người nam. (Lc 1,35) (GLHT, 82)**

### CHIA SẺ

- Biên cố Truyền tin cho Đức Maria mở đầu “thời gian tới hồi viên mãn” (Gl 4,4), nghĩa là hoàn thành các lời hứa và các sự chuẩn bị. Đức Maria được mời gọi cư mang Đấng mà “*tất cả sự viên mãn của thần tính hiện diện cách cụ thể*”. (Cl 2,9)

- Trong biên cố Truyền tin, thắc mắc của Mẹ Maria: “*Việc ấy xảy ra cách nào, vì tôi không biết đến việc vợ chồng?*” (Lc 1,34) đã được giải đáp: “*Thánh Thần sẽ ngự xuống trên bà*” (Lc 1,35). Việc thụ thai là do quyền năng của Chúa Thánh Thần.

- Chúa Thánh Thần là “*Chúa và là Đấng ban sự sống*”, được sai đến để thánh hóa cung lòng Đức Trinh Nữ Maria và làm cho Mẹ thụ thai một cách thần linh.

Vì vậy, toàn bộ cuộc đời của Chúa Giêsu Kitô sẽ biểu lộ “*Thiên Chúa đã dùng Thánh Thần và quyền năng mà xức dầu tấn phong Người*” như thế nào. (Cv 10,38)

## H. Vì sao Đức Maria là Mẹ Thiên Chúa?

**T. Vì Đức Maria là Mẹ Chúa Giêsu, mà Chúa Giêsu là Thiên Chúa, nên Đức Maria là Mẹ Thiên Chúa. (GLHT, 83)**

## CHIA SẺ

- “Bởi đâu tôi được Thân Mẫu Chúa tôi đến với tôi thế này”. (Lc 1,43) - Trong các sách Tin Mừng, Đức Maria được gọi là “*Thân mẫu Chúa Giêsu*” (Ga 2,1; 19,25). Cả trước khi Con Mẹ chào đời, dưới sự thúc đẩy của Chúa Thánh Thần, Mẹ đã được Bà Isave gọi “*Thân mẫu Chúa tôi*” (Lc 1,43). Quả thật, Đáng mà Mẹ đã cưu mang làm người bởi phép Chúa Thánh Thần, thì thực sự là Con Mẹ, và cũng là Con vĩnh cửu của Chúa Cha, là Ngôi Hai trong Ba Ngôi chí thánh.

- Vào năm 431, thành Êphêso vang dội những tiếng hoan hô: “*Vạn tuế Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa*”. Đó chính là lúc Công đồng chung Êphêso do thánh Cyrillô chủ tọa, đại diện Đức Giáo Hoàng Célestinô I bác bỏ lạc thuyết sai lầm của Nestoriô chủ trương Đức Maria không phải là Mẹ Thiên Chúa.

- Mười lăm thế kỷ sau, tức vào năm 1931, để kỷ niệm ngày tuyên bố tín điều đó, Đức Giáo Hoàng Piô XI lập lễ kính Đức Maria Mẹ Thiên Chúa, ấn định vào ngày 01 tháng 01 hằng năm. †





Lm. Giuse Đặng Phước Thịnh



## MÔ HÌNH TRUYỀN GIÁO



truyền giáo

### THỜI KHAI SÁNG <sup>10</sup> (HỆ PHÁI TIN LÀNH)

#### Bối cảnh

Thời kỳ Khai Sáng (thế kỷ 17-18) đã ảnh hưởng sâu đậm đến tư duy và việc thực hành truyền giáo. Toàn thể hoạt động truyền giáo thời hiện đại đều là con đẻ của thời đại Khai Sáng. Chính thế giới quan bành trướng mới đã đẩy các chân trời Châu Âu vượt qua Địa Trung Hải và Đại Tây Dương. Bởi đó, nó mở đường cho một sự bành trướng truyền giáo của Kitô giáo trên toàn cầu. Nói cách khác, “truyền giáo” là một người bạn đồng hành với việc bành trướng đế quốc của Phương Tây.

Trong thời điểm này, mối tương quan giữa *Giáo hội* và *nhà nước* có những thay đổi lớn. Kể từ thời Constantinô đã có một mối tương quan cộng sinh giữa Giáo hội và nhà nước được biểu lộ vào thời Trung Cổ bằng mối quan hệ lệ thuộc lẫn nhau giữa giáo hoàng và hoàng đế của Đế Chế Rôma. Tuy nhiên, cuộc Cải Cách Tin Lành đã giáng một đòn chí tử vào mối tương quan cộng sinh này, dần dà mỗi bên đi theo con đường riêng của mình, mối liên kết giữa Giáo hội và nhà nước bị cắt đứt. Trong khi đó, Đế Chế Rôma cũng đã bắt đầu phân tán thành nhiều quốc gia. Tại mỗi nước Châu Âu, Giáo hội được “*thiết lập*” thành quốc giáo

---

<sup>10</sup> Bài viết được soạn thảo từ quyển *Động Năng Sứ Vụ Kitô Giáo: Lịch Sử và Tương Lai của Các Mô Hình Truyền Giáo*. Dịch giả: Linh mục Đaminh Ngô Quang Tuyên. NXB. Tôn Giáo, 2020. Nguyên bản tiếng Anh: David J. Bosch, *Transforming Mission: Paradigm Shifts in Theology of Mission*. NXB. Orbis Books, Maryknoll (New York), 1991.

Anh giáo tại Anh Quốc, Giáo hội Trưởng Lão tại Tô Cách Lan, Giáo hội Cải Cách tại Hà Lan, Giáo hội Lutherô tại Scandinavia và một số lãnh thổ Đức, Giáo hội Công giáo Rôma tại phần lớn vùng Nam Âu... Đặc biệt, do ảnh hưởng của Khai Sáng, chủ nghĩa duy lý nắm thế thượng phong trong giới thần học và giáo sĩ. Đến cuối thế kỷ 18, nó hầu như hoàn toàn làm tê liệt mọi ý chí truyền giáo. Nói cách khác, công cuộc truyền giáo hầu như sụp đổ dưới cơn thủy triều của chủ nghĩa Duy Lý.

Về chiều kích hướng ngoại (*chinh phục vùng đất mới*), khó mà phân biệt được giữa các yếu tố và cách hoạt động chính trị, văn hóa và tôn giáo, vì tất cả các yếu tố và hoạt động ấy hòa quyện với nhau thành một. Tuy nhiên, cách chung, các cường quốc thực dân như Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha hay đế quốc Anh hùng cường tự coi mình là những vương quốc Kitô giáo, nên họ có quyền được Thiên Chúa ban cho để chinh phục các dân ngoại và vì thế việc thuộc địa hóa và Kitô hóa không chỉ đi chung với nhau mà còn là hai mặt của một đồng tiền. Các dân bản địa, vì là “ngoại giáo”, nên không có quyền gì cả và đương nhiên họ được coi là những kẻ phải suy phục đế quốc.

## **Những yếu tố tạo nên sự đổi mới về truyền giáo trong thời Khai Sáng**

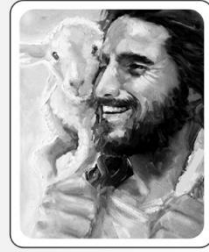
Có 3 nhân tố kết hợp với nhau tạo nên sự thay đổi thiêng liêng trong thế giới nói tiếng Anh, một sự thay đổi tạo ảnh hưởng sâu đậm trên sự phát triển truyền giáo cho tới ngày nay, đó là (1) *cuộc Đại Thức Tỉnh* (Great Awakening, từ 1726 đến 1760, *đặt nền móng cho các hoạt động truyền giáo*), (2) *Sự ra đời của phái Methodist* (từ 1739 trở đi, *các cuộc hội nghị phục hưng tại Anh dần dần cho ra đời hệ phái này*), và (3) *Cuộc phục hưng Phúc Âm* (Evangelical Revival của Anh giáo, *kéo dài từ khoảng 1787 đến 1825*) – Riêng tại Hoa Kỳ, Cuộc phục hưng Phúc Âm này được gọi là cuộc Đại Thức Tỉnh lần thứ hai. Cả ba nhân tố này đều không bị coi là đi ngược lại thời đại khoa học vừa xuất hiện trên thế giới. Cách riêng, các tín đồ Methodist cho rằng không

thể có sự khác biệt thực sự giữa những Kitô hữu trên danh nghĩa và những người ngoại đạo và do đó họ cũng cho rằng không có sự khác biệt giữa các hoạt động truyền giáo ở “*quê nhà*” và ở “*hải ngoại*”. Như thế, tập thể Kitô giáo (*cái được gọi là quê nhà hay hải ngoại*) bị phá vỡ, cả thế giới là một cánh đồng truyền giáo. Châm ngôn thời danh của Welsley: “*Thế giới là giáo xứ của tôi*” nói lên thực tế này.

Theo tinh thần đó, tính đến năm 1800, tỷ lệ người có đạo đã tăng gần gấp đôi và từ đó trở đi nó vẫn tăng trưởng đều đều và đạt được đỉnh điểm khoảng 60% năm 1970. Mức tăng trưởng ấn tượng sau năm 1776 được gán như duy nhất cho cuộc Thức Tỉnh lần thứ hai. Lý do, cuộc Thức Tỉnh lần thứ hai này được hưởng lợi từ cuộc Thức Tỉnh lần đầu nhờ được phân tỉnh (*nhìn lại*) để học hỏi từ những thất bại và khiếm khuyết, củng cố những gì đã đạt được, và truyền sức sống mới vào nhiều hình thức sứ vụ khác nhau, đặc biệt các công cuộc truyền giáo tại quê nhà và hải ngoại. Bầu khí này đã làm phát sinh một tinh thần truyền giáo mãnh liệt. Đến năm 1797, cuộc thức tỉnh đã đạt tới tột đỉnh tại Hoa Kỳ. Đến năm 1817, sứ vụ truyền giáo đã trở thành niềm đam mê lớn của các giáo hội Hoa Kỳ. Các công cuộc truyền giáo hải ngoại đã trở thành trào lưu chính thống mới. Nó không khác gì nhiều so với ở Anh. Câu châm ngôn thời danh của Carey, “*Trông đợi những điều tuyệt vời từ Thiên Chúa, nỗ lực làm những việc tuyệt vời cho Thiên Chúa!*” diễn tả rất hay tinh thần này. Và không thể nghi ngờ gì rằng tư tưởng Khai Sáng đã tăng cường tinh thần này và giúp đem toàn thế giới đến với Tin Mừng. Một trong những kết quả rất ý nghĩa mà cuộc Thức Tỉnh của phái duy Phúc Âm tại Châu Âu và các thuộc địa của Anh là việc sáng lập các hội chuyên dành cho việc truyền giáo hải ngoại, điển hình là “*Hội Baptist truyền bá Tin Mừng giữa dân ngoại*”, và nhân vật nổi bật phải kể đến William Carey, người được coi như kiến trúc sư của các hoạt động truyền giáo thời cận đại.

Thực vậy, phong trào cải cách và truyền giáo của Giáo hội đang lan rộng vào thời này. ✠

# MỤC TỬ GIÁO PHẬN



● *Lm. Bùi Văn Khiết Tâm*

## Người biết chạnh lòng

Có người đã nói rằng: con đường dài nhất là từ cái đầu đến bàn tay. Điều này hàm nghĩa tư tưởng dù có hay đến đâu đi nữa, cũng phải dẫn đến hành động đẹp mới mang lại ý nghĩa. Khoảng cách diệu vợi này đã được **Cha cố Lương Y Giacôbê Nguyễn Đức Thịnh** (sinh 25-04-1935, tại Thạch Bích, Thanh Oai, Hà

Nội) rút ngắn kỳ diệu như bàn tay ảo thuật ngài từng biểu diễn trước mắt các chủng-sinh-học-trò ở Tiểu chủng viện Châu Đốc và nhiều bệnh nhân cũng như người nhà chăm sóc tại khuôn viên Giáo xứ Thánh Giuse, kênh 7B.



### 1) Bàn tay nâng niu.

Vâng lời Bề trên giúp Tiểu chủng viện Á thánh Phụng, Châu Đốc được lũ học trò tinh quái gọi nhái là “thầy giặc Thịnh”: một phần lấy từ tên thánh của thầy, phần khác vì tính phóng khoáng mang dòng máu “sắp sẵn” của phong trào Hướng Đạo lúc bấy

giờ. Thầy luôn khuấy động bầu khí chủng viện trẻ trung, vui tươi,

sôi nổi... Ngay từ giai đoạn tuyến sinh, thầy đã phát hiện và nâng đỡ những chồi non mới nhú và ươm mầm cây còn yếu để chúng cứng cáp mỗi ngày bằng hai buồng phổi vừa tự nhiên vừa siêu nhiên, như lời Chúa từng ủi an dân riêng Ngài : *“Ta đã yêu người bằng mối tình muôn thuở, nên Ta vẫn dành cho người lòng xót thương”* (Gr. 31, 3).

Thầy cùng với các cha, các thầy trong Ban Giám đốc vừa dạy vừa dỗ đàn chim non mới ra ràng rời tổ mẹ, ngõ ngang với thời khóa biểu khít khao như chiếc áo trắng quân xanh đông phục xúng xính ngày lễ trọng. Thầy làm cho nổi thương cha nhớ mẹ quê nhà vui đi bằng những trò ảo thuật qua bàn tay biến hóa – để tuổi trẻ toàn tâm uống những giọt mật ơn thánh và thấm đượm lời dạy của Bề trên vào trong linh hồn. Thầy thay *“Chúa áp ủ, lo dưỡng dục, luôn giữ gìn, chẳng khác nào con người mắt Chúa. Tựa chim bằng trên tổ lượn quanh, giục bầy con bay nhảy, xòe cánh ra đỡ lấy rồi cõng con trên mình”* (Đnl. 32, 10b-11).

## **2) Bàn tay từ mẫu.**

Trong cuốn **“The Art of Happiness”** (Nghệ Thuật Sống Hạnh Phúc, xuất bản năm 1998), Đức Đạt Lai Lạt Ma người Tây Tạng qua cuộc phỏng vấn của nhà tâm lý học người Mỹ Howard C. Cutler đã tâm đắc với những câu trả lời tuy đơn sơ nhưng không kém phần sâu sắc, giao thoa giữa một bên là tâm lý phương Tây và bên kia là giáo lý Phật giáo. Nội dung cuốn sách, các tác giả tập chú vào việc nhận chân hạnh phúc là mục đích tối hậu của cuộc sống và chỉ ra việc con người dễ lầm lẫn giữa hạnh phúc với những vui thú. Bởi lẽ, vui thú – cho dù là lành mạnh – cũng chỉ nhất thời, mau qua chứ không phải là hạnh phúc đích thực, bền vững. Vì thế, một trong những cốt lõi quan trọng để tìm được hạnh phúc – theo Đức Đạt Lai Lạt Ma – là lòng trắc ẩn, tức là sự biết “chạnh lòng” với tha nhân, với cuộc sống.

Điều này rất gần với Kinh Thánh, nhất là với “Tám mối phúc” mà Chúa Giêsu đã công bố (x. Mt. 5, 1-12). Vì thế, ngay

từ Cựu ước, Kinh Thánh đã dùng từ “thương xót, chạnh lòng thương” để diễn tả tình thương Thiên Chúa dành cho dân riêng như bào thai được nằm trong “dạ mẹ”, qua lời tiên tri Isaia : *“Xion từng nói : ‘Đức Chúa đã bỏ tôi, Chúa Thượng tôi đã quên tôi rồi !’ Có phụ nữ nào quên được đứa con thơ của mình, hay chẳng thương đứa con mình đã mang nặng đẻ đau ? Cho dù nó có quên đi nữa, thì Ta, Ta cũng chẳng quên người bao giờ”* (Is. 49, 14-15).

Lòng thương xót của Thiên Chúa được cụ thể hóa bằng hành động không ngơi nghỉ nơi Đức Giêsu Kitô, Đấng chạnh lòng xót thương nhân loại. Nghĩa là, Thiên Chúa không dừng lại ở việc ‘thương hại’ hay cảm thông ‘xuông’, nhưng bao hàm hành động biến đổi nhân loại và mỗi người nên tốt hơn, xoa dịu nỗi khổ đau dày vò thể xác lẫn tâm hồn con người ngày đêm.

Chính khi ý thức như vậy, trái tim mục tử của Cha có Giacôbê cũng mong muốn thực hiện điều nhân nghĩa cho con người, đã cúi xuống phận đời cùng khốn của bất cứ ai, để sát chia nỗi đau của các bệnh nhân, không kể lương giáo, giàu nghèo – theo gương Thầy Chí Thánh Giêsu rung nhịp khi chứng kiến, lắng nghe và hành động để biến đổi cuộc đời bất hạnh, cứu người bết khô cả hồn lẫn xác. Vì thế, ngay từ những năm 1985, Cha có Giacôbê đã tự thân nỗ lực tìm tòi, học hỏi về ngành y, và vận động các nhà hảo tâm đặt nền xây dựng những căn phòng đầu tiên đáp ứng nhu cầu cấp bách chữa trị cho bà con trong vùng.

Điều này phù hợp với giáo huấn mới nhất của Đức Giáo Hoàng Phanxicô trong Tông Huấn **“Chính Lòng Tin Cây”** vào Lòng Thương Xót của Thiên Chúa, theo gương Thánh nữ Têrêsa Hải Đồng Giêsu : *“Chính lòng tin cây và không gì khác ngoài lòng tin cây sẽ dẫn chúng ta tới Tình Yêu”* (số 1). *“Những lời rất mạnh mẽ này của Thánh Têrêsa Hải Đồng Giêsu và Thánh Nhan đã nói lên tất cả, tóm lược thiên tài về linh đạo của ngài và đủ để minh chứng cho việc ngài được tuyên bố là Tiến sĩ Giáo hội. Chỉ có lòng tin cây, và “không có gì khác”, không có con đường*

*nào khác dẫn chúng ta đến Tình Yêu trao ban tất cả. Nhờ lòng tin cậy, nguồn ân sủng đổ tràn ngập trong cuộc sống của chúng ta, Tin Mừng trở nên máu thịt trong chúng ta và biến đổi chúng ta thành kênh dẫn lòng thương xót cho anh em mình” (số 2).*

### **3) Bàn tay dựng xây.**

Từ tinh thần hài hòa “tứ hải giai huynh đệ”, Cha cố Giacôbê đã biến vùng đất xa vắng tưởng như sa mạc cằn khô, trở nên vườn hồng bát ngát hương thơm bác ái kitô. Như nhà thơ Chế Lan Viên ví von : “*Khi ta ở, chỉ là nơi đất ở. Khi ta đi, đất bỗng hóa tâm hồn*”. Khởi đầu là “Phòng Chăm Trị Y Học Cổ Truyền Kênh 7”, chuyển sang “Bệnh Xá Tình Thương Kênh 7” và hiện nay là “Phòng Khám Đa Khoa Nhân Đạo Kênh 7”. Chưa kể còn có “Mái Ấm Tình Mẹ” cũng được Cha cố Giacôbê thành lập để nuôi dưỡng các em thiếu vắng tình thương gia đình... Ngoài các cơ sở vật chất dần dần hình thành với nhiều trang thiết bị y tế hiện đại, Cha cố Giacôbê còn thu hút rất nhiều hiền tài là y bác sĩ, điều dưỡng và các thiện nguyện viên không phân biệt trình độ, tôn giáo..., để phục vụ cho các bệnh nhân ở mọi miền đất nước, kể cả ngoại kiều các nước tuồn về xin điều trị.

Đến nay, dù Cha cố Lương Y Giacôbê Nguyễn Đức Thịnh đã về với Chúa tròn 10 năm, nhưng sức lan tỏa 4 chiều dài-rộng-cao-sâu do ngài đầu đầu gây dựng cho Giáo xứ và cho Phòng Khám từ năm 1976 đến ngày mãn phần (28/02/2014) không có điểm dừng. Trong tương lai gần, các cha phụ trách nơi đây sẽ nối dài “công trình tình yêu” chan hòa ý nghĩa này trở thành “Bệnh Viện Phục Hồi Chức Năng Nhân Đạo Kênh 7” và như vậy, hy vọng sẽ là Bệnh Viện Công giáo đầu tiên của cả nước.

Động lực chính cho mọi hoạt động của Cha cố Giacôbê và mọi người tâm huyết cộng tác là Bài Ca Đức Mến được “hát” lên mỗi ngày xuyên suốt trong đời dân thân phục vụ, theo lời dạy của thánh Phaolô tông đồ : “*Giả như tôi có nói được các thứ tiếng của loài người và của các thiên thần đi nữa, mà không có đức*

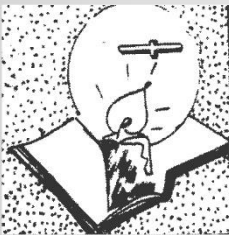
*mến, thì tôi cũng chẳng khác gì thanh la phành phành, chũm chọe xoang xoảng. Giả như tôi được ơn nói tiên tri, và được biết hết mọi điều bí nhiệm, mọi lẽ cao siêu, hay có được tất cả đức tin đến chuyển núi dời non, mà không có đức mến, thì tôi cũng chẳng là gì. Giả như tôi có đem hết gia tài cơ nghiệp mà bố thí, hay nộp cả thân xác tôi để chịu thiêu đốt, mà không có đức mến, thì cũng chẳng ích gì cho tôi... Hiện nay đức tin, đức cậy, đức mến, cả ba đều tồn tại, nhưng cao trọng hơn cả là đức mến” (1Cr. 13, 1-3; 13).*

Lời ca này, bài ca ấy vẫn còn vang vọng trong tim những người biết chạnh lòng, như ánh lửa tri ân thấp từ Cây-Nến-Vĩ-Đại-Giêsu mãi vươn xa lan rộng, vượt mọi ranh giới vách ngăn để chia lửa yêu thương vào trong nhiều tâm hồn hướng về chốn vô biên thiên thang quê Trời hạnh phúc. †



**Bệnh viện Đa khoa Nhân đạo Kinh 7**





## 13 CÁCH ỨNG XỬ, CHA MẸ CẦN PHẢI DẠY CON ĐỂ TRỞ THÀNH BÉ NGOAN, LỊCH SỰ



### Xin phép

Dạy con xin phép khi chúng có bất kỳ mong muốn nào hoặc định làm điều gì đó. Bạn cũng có thể đưa ra các quy tắc nhất định về một số tình huống cần có sự cho phép, chẳng hạn như mở cửa, tải xuống ứng dụng về điện thoại hoặc mua sắm đồ dùng. Bạn sẽ thấy mình tiết kiệm được rất nhiều thời gian khi những quy tắc cư xử này đã trở thành thói quen của con.

### Không nhận xét về ngoại hình

Trẻ có xu hướng nhanh chóng thốt ra những nhận xét không phù hợp. Thực tế, chúng không cố tỏ ra xấu tính mà chỉ chưa phát triển các kỹ năng xã hội để tránh nói ra những gì chúng nghĩ. Cha mẹ có thể giúp con kiềm chế những khoảnh khắc khiến người khác không thoải mái bằng cách đưa ra một quy tắc cơ bản: Không bình luận về đặc điểm ngoại hình của người khác.

### Đáp lại lời chào

Giải thích cho con bạn cách chào hỏi thông thường. Ví dụ, khi ai đó hỏi han con, con cần đưa ra câu trả lời và sau đó đáp lại bằng cách hỏi thăm người đó điều tương tự.

### Bày tỏ lòng biết ơn

Dạy con khi nào nên bày tỏ lòng biết ơn với người khác. Ví dụ, sau khi dành thời gian ở nhà bạn bè, con nên cảm ơn bạn mình và bố mẹ bạn đã đón con đến chơi. Cách cư xử lịch thiệp của con sẽ để lại ấn tượng sâu đậm.

## **Gõ cửa**

Cửa ra vào có tác dụng bảo vệ sự riêng tư, vì vậy nếu cửa đang đóng, con nên gõ cửa trước khi vào. Nhưng chỉ gõ cửa và xông vào thôi thì chưa đủ. Bước tiếp theo con nên chờ xem có phản hồi hay không, sau đó xin phép trước khi vào.

## **Giới thiệu bản thân**

Nghi thức sử dụng điện thoại cũng rất quan trọng đối với trẻ em. Vì vậy, bạn hãy dạy con giới thiệu bản thân sau khi gọi điện, sau đó yêu cầu nói chuyện với người mà con đang cố gắng liên lạc.

## **Đừng sử dụng ngôn ngữ thô tục**

Dạy trẻ không sử dụng ngôn ngữ thô tục hoặc bất lịch sự bằng cách chỉnh sửa lời nói của chính bạn. Từ đó, giải thích với con rằng mỗi người có những lời lẽ khác nhau, vì vậy để thể hiện sự tôn trọng, tốt nhất con không nên sử dụng chúng ở nơi công cộng.

## **Đừng trêu chọc**

Trêu chọc có thể dẫn đến cảm giác bị tổn thương. Vì vậy, quy tắc ứng xử dành cho con bao gồm không chế giễu bất kỳ ai vì bất kỳ lý do gì.

Mặc dù việc trêu chọc có thể được thực hiện một cách vui vẻ nhưng mỗi người đều có mức độ nhạy cảm khác nhau và gây tổn hại sâu sắc cho ai đó. Để trở thành một người tốt, hãy tránh trêu chọc bằng mọi giá.

## **Đảm bảo vệ sinh cá nhân**

Vi trùng có thể lây lan qua không khí hoặc tiếp xúc. Khi trẻ hiểu cách thực hành vệ sinh tốt, chúng sẽ giảm nguy cơ mắc bệnh và tránh lây bệnh cho người khác – đây cũng được xem là một hành vi tốt. Cụ thể, bạn nên dạy trẻ rửa tay sau khi đi vệ sinh, che miệng khi ho hoặc hắt hơi và tránh ngoáy mũi.

## Giữ cửa

Giữ cửa cho người khác là hành động lịch sự. Dạy con rằng bất cứ khi nào con bước qua một cánh cửa, con nên nhìn xung quanh để xem liệu con có thể giữ cửa mở cho người khác hay không.

## Đề nghị giúp đỡ

Hãy cho con biết rằng việc giúp đỡ mọi người là phép lịch sự, cho dù đó là cha mẹ, giáo viên hay hàng xóm,... Khi con thấy ai đó đang gặp khó khăn, chẳng hạn đang xách nhiều đồ linh kính, con nên đề nghị giúp đỡ họ một tay.

## Thực hiện nhiệm vụ mà không cầu nhàu

Không phải lúc nào cũng dễ dàng làm việc nhà khi bạn không thích, ngay cả khi bạn đã trưởng thành. Nhưng thái độ tiêu cực có thể khiến vấn đề trở nên tồi tệ hơn, vì vậy ngay cả khi con cảm thấy khó chịu về nhiệm vụ của mình, con vẫn nên cố gắng hết sức để hoàn thành chúng mà không cầu nhàu.

## Sử dụng khăn ăn

Cách ăn uống thể hiện thái độ lịch sự là để sẵn một chiếc khăn ăn trên đùi. Con có thể sử dụng chiếc khăn này thay vì tay áo để lau miệng khi cần thiết. ✚

*Theo [parents.com](http://parents.com)*



chủ đề:

Ca Đoàn



tháng 4

2024

# CA ĐOÀN SỐNG ƠN GỌI NÊN THÁNH

● *Joachim*

**C**a đoàn là một trong những hội đoàn của giáo xứ. Đặc biệt, Ca đoàn còn tham gia phục vụ trong các nghi thức phụng vụ, đặc biệt là Thánh Lễ. Làm thế nào để các thành viên trong Ca đoàn tham gia cách tích cực và để lời ca tiếng hát của các thành viên trong Ca đoàn phục vụ cách hữu hiệu và mang lại nhiều ơn ích. Thiết nghĩ những ai đã, đang và sẽ tham gia vào Ca đoàn cần sống đúng theo chỉ dẫn của Giáo Hội và trở nên “khí cụ” của sự thánh thiện qua việc tìm hiểu: tại sao phải ca hát mừng Chúa; vai trò và mục đích của Ca đoàn trong đời sống phụng vụ.

## **Vì Sao Chúng Ta Hát Mừng Chúa**

Có lẽ ngay từ ban đầu Thiên Chúa đã ban cho dân Người hồng ân ca hát. Thiên Chúa hiện diện nơi mỗi con người và đặc biệt, Người hiện diện ở những nơi khởi sinh âm nhạc. Chính vì lẽ đó, Thiên Chúa đã ban tiếng hát và Người luôn luôn hiện diện bất cứ khi nào dân Người lên tiếng ca tụng. (Ủy ban Thánh Nhạc HĐGMVN, *Hướng dẫn Mục Vụ Thánh Nhạc 2017*, số 1). Như thế, âm nhạc là con đường để Thiên Chúa dẫn ta đến nơi cao vời hơn. Như thánh Augustinô đã từng nói “Người nào yêu thì hát”. Âm nhạc còn là dấu chỉ Thiên Chúa yêu thương chúng ta và chúng ta yêu mến Người. Tự bản chất, âm nhạc vừa có chiều kích cá nhân vừa có chiều kích cộng đoàn. Vì thế, việc cất lời ca tiếng hát trong phụng vụ diễn tả cách tốt đẹp sự hiện diện có tính cách bí tích của Thiên Chúa giữa dân Người. (*Hướng dẫn Mục Vụ Thánh Nhạc 2017*, số 2).

## Vai Trò Của Ca Đoàn

Thánh nhạc nâng đỡ lời cầu nguyện của Hội Thánh bằng cách làm phong phú thêm những yếu tố lời cầu nguyện (*Hướng dẫn Mục Vụ Thánh Nhạc*, số 16). Ca đoàn giúp cho những người tham dự Thánh Lễ dễ dàng gặp Chúa và cầu nguyện hơn. Chính vì vậy mà ĐGH Phaolô VI nói rằng: “*Những người sáng tác cũng như các nhạc công, các ca đoàn và những người hát trong nhà thờ thật là cao quý và hệ trọng. Nhờ sức mạnh vô hình của nghệ thuật, các ca đoàn dễ bay lên vùng ánh sáng rạng ngời của chân lý, tìm gặp Thiên Chúa là Đấng thanh tẩy và thánh hóa.*”

Đồng thời, lời ca tiếng hát của các ca viên còn làm tăng thêm sự tung bừng và linh động mà không làm mất đi vẻ tôn nghiêm, trang trọng và đạo đức của các nghi lễ Phụng vụ. “*Lễ nghi Phụng Vụ sẽ mang hình thức cao quý hơn, khi được cử hành kèm theo ca hát. Thật vậy, dưới hình thức đó, lời cầu nguyện được diễn tả thâm thúy hơn; có tính cấp bậc và cộng đồng được biểu lộ rõ ràng hơn; lòng người hợp nhất với nhau hơn nhờ cùng hát chung một giọng ca, và tinh thần của con người cũng dễ dàng được nâng cao hơn, nhờ được nhìn ngắm vẻ đẹp của sự vật thánh mà vươn tới những thực tại vô hình*”. (*Huấn Thị Về Âm Nhạc Trong Phụng Vụ*, số 5). Thánh bộ Nghi lễ số 6 còn xác nhận thêm: “*Thật không có gì tung bừng và vui vẻ hơn trong một buổi cử hành Phụng vụ mà toàn thể cộng đoàn biểu lộ đức tin và lòng đạo đức của mình ra bằng lời ca tiếng hát*”.

## Nhiệm Vụ Của Ca Đoàn

Để có thể sống đúng với những vai trò trên, ca viên trong Ca đoàn cần thực hiện đúng nhiệm vụ của mình qua ba tiêu chí sau: *hát đúng* những phần dành riêng cho mình tùy theo các loại bài hát, *hát thay* cho Cộng đoàn khi họ chưa được tập luyện đủ và *giúp* cho Cộng đoàn tham gia tích cực vào việc ca hát.

Thông thường có hai “xu hướng” thường thấy trong các Ca đoàn. Thứ nhất là có nhiều Ca Xương viên, nhiều Ca đoàn quá nặng phân trình diễn, chủ trương “nghệ thuật vị nghệ thuật” đã gạt bỏ Cộng đoàn sang một bên và độc quyền dành lấy phần ca hát. Ngược lại, có những xu hướng Cộng đoàn chủ trương “hát hay không bằng hay hát” đã loại bỏ tính nghệ thuật của Thánh nhạc. Họ chỉ thích hát cộng đồng và phủ nhận sự tồn tại hữu ích của Ca đoàn. Thiết tưởng những lời khuyên cáo và niềm mong ước của Đức Giáo Hoàng Piô XII trong Thông điệp *Mediator Dei* cần được lập lại nơi những Cộng đoàn này: “*Ước gì tiếng của toàn dân vọng lên tới trời, đồng nhất và mạnh mẽ như tiếng sóng đại dương, biểu lộ nhịp nhàng và sinh động sự hiệp nhất một trái tim, một tâm hồn, phù hợp với tình huynh đệ của các con một Cha chung*”.

Vì thế, trong những buổi cử hành Phụng vụ, Ca đoàn cần hát đúng bằng cách chỉ nên đảm nhận phần chính yếu của việc ca hát, như hát những câu Phiên khúc, như khi phải sử dụng những bài hát đa âm, hoặc hát thay khi Cộng đoàn chưa được chuẩn bị kịp thời. (x.*Hướng dẫn Mục Vụ Thánh Nhạc*, số 30). Với vai trò là một thành phần nòng cốt-chứ không phải là toàn thể Cộng đoàn-, Ca đoàn như một hạt nhân, một chất xúc tác, một nhóm men trong đầu bột, có nhiệm vụ trợ giúp, nâng đỡ tiếng hát cho Cộng đoàn. (*Hướng dẫn Mục Vụ Thánh Nhạc*, số 32). Bên cạnh đó, ĐGH Phanxicô đã từng khuyến khích “*Ca đoàn còn phải luôn cổ võ và khuyến khích Cộng đoàn tham gia tích cực vào việc ca hát*”. Sau cùng, Ca đoàn góp phần việc của mình trong Phụng vụ với đức tin sáng ngời: “*các thánh viên được mời gọi phục vụ với đức tin sáng ngời, và tham dự trọn vẹn của hành Phụng vụ*” (x.*Hướng dẫn Mục Vụ Thánh Nhạc*, số 33).

## Tạm Kết

Như thế, chúng ta vừa tìm hiểu vài nét về mục đích của ca hát trong Phụng vụ là để con người hướng tâm hồn lên tới Chúa

và cũng là cách thể Thiên Chúa yêu thương dân người. Và vai trò của Ca đoàn là giúp con người tôn vinh Thiên Chúa và thánh hóa con người. Cùng với trách nhiệm của một Ca đoàn là hát đúng, hát thay và hát cho cộng đoàn. Ước gì mỗi ca viên hiểu đúng những chỉ dẫn của Giáo hội để mỗi ngày làm cho đời sống bản thân trở nên thánh thiện và góp phần làm cho Ca đoàn nơi mình “thuộc về” trở nên tốt đẹp theo ý Chúa. †

## CA ĐOÀN - TIẾNG HÁT GIÚP CẦU NGUYỆN

Lapvianney

**G** iáo hội là một gia đình có nhiều thành viên. Giáo hội là một Thân thể có Chúa Ki-tô là Đầu và các chi thể là mỗi chúng ta. Sự đóng góp của các chi thể tạo nên một gia đình, một thân thể. Vì vậy, cho dù là một hội đoàn, hay một cá nhân, thì sự tham gia của họ vào sinh hoạt của Giáo hội cũng đều góp phần làm cho Giáo hội được ích lợi. Hôm nay, tôi muốn nói đến sự đóng góp của một thành phần mà hầu như, mọi giáo xứ đều có, đó là ca đoàn. Chính họ là những người đã hy sinh thầm lặng để dùng lời ca tiếng hát giúp cộng đoàn cầu nguyện, bởi họ tâm niệm rằng: “*Hát là cầu nguyện hai lần*”.

### 1. Vai trò của ca đoàn

Trong một Thánh lễ gồm có nhiều phần, mỗi người chịu trách nhiệm một phần, và cùng nhau chung tay để góp phần làm nên một Thánh lễ thật trang nghiêm và sốt sắng. Người thì đọc sách, người thì xướng kinh, người thì giúp lễ, đọc lời nguyện tín hữu, và một thành phần không thể thiếu đó là ca đoàn. Thật vậy, ca đoàn giúp cho cộng đoàn nâng tâm hồn lên tới gặp gỡ Chúa nhờ những bài thánh ca, được chuyển tải qua những giọng hát



ngọt ngào và cảm xúc, sẽ là một chất xúc tác thật mạnh mẽ giúp người nghe thấy tâm hồn được bay bổng và ngây ngất. Khi chúng ta tham dự một thánh lễ mà không có ca đoàn hát, và một thánh lễ có ca đoàn với những bài thánh ca du dương, trầm bổng, chúng ta sẽ thấy được sự khác biệt. Và đó chính là vai trò của ca đoàn. Nhưng để có thể đóng góp bằng những bài thánh ca tuyệt vời, tất cả mọi thành viên trong ca đoàn đều phải trải qua quá trình tập luyện nghiêm túc và lâu giờ. Và cũng chẳng ai trả lương cho họ ngoài Thiên Chúa. Đó là một sự hy sinh thầm lặng.

## 2. Sự hy sinh thầm lặng

Ai cũng có cuộc sống riêng của mình và ai cũng cần có thời gian để lo cho gia đình, bạn bè, công việc. Thế nhưng, các ca viên trong ca đoàn cùng nhau tập trung lại, bỏ thời gian, công sức và thậm chí là tiền bạc để chuẩn bị những bài thánh ca cho đúng với ngày lễ. Nếu ai đã từng là ca viên hay ca trưởng của một ca đoàn thì sẽ thấu hiểu nỗi vất vả, nhọc nhằn và những hy sinh đó. Đừng tưởng thấy hát hay, hát có hồn như thế là dễ dàng. Điều gì cũng có giá của nó. Họ cũng phải đánh đổi. Trong khi những người khác thì được vui vẻ bên gia đình và bạn bè trong những bữa cơm tối, bên ly cà phê, thì các ca viên phải đi tập hát, bất kể mưa gió. Vào những ngày lễ lớn, có khi phải tập mấy tiếng đồng hồ, hát hết hơi, hết tiếng mà vẫn chưa ổn. Ai sẽ hiểu và nhớ ơn họ? Những hy sinh thầm lặng ấy chính Thiên Chúa sẽ trả công và chúc lành cho từng người. Đối với các ca viên trong ca đoàn, những hy sinh thầm lặng đó chính là của lễ đẹp lòng Chúa mà họ có thể làm được. Họ dùng chính lời ca tiếng hát để vừa giúp người khác cầu nguyện và chính bản thân họ cũng cầu nguyện, với cả tâm tình. Hát là cầu nguyện hai lần.

## 3. Hát là cầu nguyện hai lần

Thánh Augustino đã nói : « *Hát là cầu nguyện hai lần* ». Thật vậy, để có thể hát được một bài thánh ca cho có tâm tình, có hồn, thì đòi hỏi người hát phải tập luyện thật nhuần nhuyễn, thuộc lời,

thuộc giai điệu. Họ phải nghiên ngẫm thật kỹ từng câu, từng chữ trong bài hát đó. Nhờ vậy, chính họ là người cầu nguyện trước hết. Khi hát lên với tất cả tấm lòng, họ lại tiếp tục cầu nguyện. Chính những lời trong bài thánh ca sẽ tác động trực tiếp đến tâm hồn họ và thay đổi họ. Đó là ích lợi trước hết đối với bản thân của người ca viên. Chính nhờ những ích lợi này sẽ là nguồn động lực lớn lao để họ tiếp tục cống hiến tài năng, sức lực và thời gian cho cộng đoàn.

Nếu không có những hy sinh thầm lặng của các ca viên trong ca đoàn thì sẽ không thể có một thánh lễ trang trọng và thánh thiêng, giúp các tín hữu dễ dàng nâng tâm hồn lên để kết hợp với Chúa. Lời ca tiếng hát của ca đoàn vừa giúp cho bản thân họ cầu nguyện, vừa giúp cho cộng đoàn được gặp gỡ Chúa. Chúng ta cùng trân trọng và biết ơn vì những sự hy sinh rất lớn lao của họ. Ước mong các ca viên ý thức vai trò của mình trong cộng đoàn, và ước mong cộng đoàn cũng nâng đỡ và ủng hộ các ca đoàn để họ có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình. Tất cả hãy vì vinh danh Chúa. †

## ÂM NHẠC TRONG CÁC NGHI LỄ TÔN GIÁO

*Tom Điều*

**T**ôn giáo nào cũng có các nghi lễ. Những nghi lễ này được thực hiện để tỏ lòng sùng mộ, tôn kính và tôn vinh các vị thần linh mà họ tôn thờ. Nghi lễ tôn giáo có thể bao gồm các hoạt động như cầu nguyện, thờ phượng, cúng tế, đọc kinh, hát bài hát, thực hiện các nghi thức và các nghi lễ khác. Những nghi lễ này thể hiện đức tin tôn giáo của họ. Những hoạt động này giúp tăng cường sự kết nối giữa con người với các thần linh. Thường thì trong các nghi lễ không thể thiếu âm nhạc. Âm nhạc là một phần quan trọng trong các nghi lễ tôn giáo. Âm nhạc làm cho buổi lễ thêm phần trang trọng và hướng tâm hồn con người lên với Đấng Thiêng Liêng. Mỗi tôn giáo, mỗi nghi lễ có những bài hát chuyên

biệt và sử dụng những nhạc cụ riêng và những người trình bày cũng theo những phong cách riêng biệt. Tóm lại, âm nhạc là một yếu tố không thể thiếu trong nghi lễ tôn giáo.

Riêng đạo Công Giáo chúng ta cũng vậy, âm nhạc được sử dụng trong cử hành phụng vụ đóng một vai trò hết sức quan trọng. Công Đồng Vaticano 2 ban hành Hiến chế SACROSANCTUM CONCILIUM ( Hiến Chế về Phụng Vụ Thánh), Trong Hiến Chế này Công Đồng dành toàn bộ chương VI gồm 10 điều để qui định về Thánh Nhạc trong Phụng Vụ. Song song với việc ca hát của toàn thể cộng đoàn tham dự ta quen gọi là hát cộng đồng còn có những người chuyên hát Thánh nhạc trong cử hành phụng vụ mà ta thường gọi là ca đoàn. Ca đoàn là một nhóm người tự nguyện, qui tụ lại với nhau, tập hát và phục vụ một cách vô điều kiện. Trong mỗi giáo xứ, giáo họ có thể có nhiều ca đoàn. Ca đoàn giới trẻ phục vụ thánh lễ dành riêng cho giới trẻ. Ca đoàn thiếu nhi phục vụ trong các thánh lễ của thiếu nhi. Ca đoàn phụ huynh phục vụ các thánh lễ dành riêng cho người lớn. Có thể nói được rằng, việc tham gia các ca đoàn là một ơn gọi. Khi tham gia ca đoàn cũng phải hy sinh rất nhiều như hy sinh thời gian đi tập hát, đi hát lễ, hy sinh công sức, hy sinh ý riêng để góp phần vào việc ca ngợi Thiên Chúa và thánh hóa bản thân và thánh hóa cộng đoàn. Ca đoàn không phải là một câu lạc bộ hay một hội ái hữu nhằm tìm kiếm các lợi ích trần thế nhưng là một đoàn thể Tông Đồ Giáo Dân dùng lời ca, tiếng hát để thờ phượng Thiên Chúa, thánh hóa mình và thánh hóa người khác

Ca đoàn có một vai trò và nhiệm vụ cao quý. Thánh Giáo Hoàng Phaolô 6 đã nói như sau: “ Nhiệm vụ Hội Thánh giao cho thánh nhạc, những người sáng tác, các nhạc công, các ca đoàn và những người hát trong nhà thờ thật là cao quý và hệ trọng, như từ trước đến nay vẫn thế. Khi cử hành phụng vụ, phải liệu phô diễn những hình thức nghệ thuật sao cho thật hay, thật đẹp... xứng hợp, trang trọng, cung giọng trong sáng dễ nghe, dễ đáp; như đi đôi với lời cầu nguyện của Hội Thánh là những bài hát vừa hay

vừa cảm động, lại có sức nâng tâm hồn người nghe lên cùng Thiên Chúa...Nhu thế, họ có thể giúp cộng đoàn cử hành màu nhiệm cứu độ trong những điều kiện thuận lợi khi chính họ thông phần mật thiết vào các ơn ích của màu nhiệm đó”. Như vậy, Hội Thánh quan tâm đặc biệt đến các ca đoàn, vì họ góp phần vào việc tôn vinh, thờ phượng Thiên Chúa vốn là nhiệm vụ hàng đầu của Hội Thánh.

Chính vì nhiệm vụ ca đoàn hết sức quan trọng giúp cho phụng vụ linh động nên Hiến Chế Phụng Vụ Thánh của CĐ Vaticano nhắc nhở các Giám mục và các mục tử coi sóc các linh hồn: “ Phải nỗ lực đào tạo các ca đoàn, nhất là tại các nhà thờ chính tòa”. Như vậy, phải thành lập các ca đoàn trong các giáo xứ lớn nhỏ và đào tạo các tác viên âm nhạc cho ca đoàn ( Điều 114). Ca đoàn gồm những người được chọn ra từ cộng đoàn, vừa có khả năng âm nhạc cần thiết vừa biết hy sinh tập dượt theo thời gian biểu qui định và sẵn sàng có mặt trong cử hành phụng vụ. Vì vậy, họ có thể làm cho cử hành phụng vụ thêm phong phú bằng cách đóng góp những yếu tố âm nhạc mà khả năng của cộng đoàn chưa vươn tới được. Khi phục vụ, ca đoàn có nhiệm vụ hỗ trợ và làm nền cho cộng đoàn hát. Ca đoàn có thể hát đối đáp với cộng đoàn và đảm nhận những phần hát khó và đòi hỏi cao hơn.

Đối với cá nhân từng ca viên, nên ý thức tự huấn luyện, trau dồi cho mình về Kinh Thánh, Phụng Vụ và Thánh Nhạc để phục vụ tốt hơn. Có ý thức chấp hành nội qui cũng như lịch sinh hoạt của ca đoàn, nên chấp hành kỉ luật một cách mau mắn, tự nguyện và sốt sắng, dù các Đấng có quan tâm hay không. Luôn Ý thức việc tham gia ca đoàn là để thờ phượng Thiên Chúa, là làm việc tông đồ và thánh hóa bản thân để có thêm động lực hăng say phục vụ.

Đối với các ca trưởng, Hiến Chế Phụng Vụ số 112 cho rằng Thánh nhạc có mục đích: “ Tôn vinh Thiên Chúa và thánh hóa các tâm hồn”, nên chọn những tác phẩm mang tính thánh thiện”. “ Thánh nhạc càng liên kết chặt chẽ với hoạt động phụng vụ bao

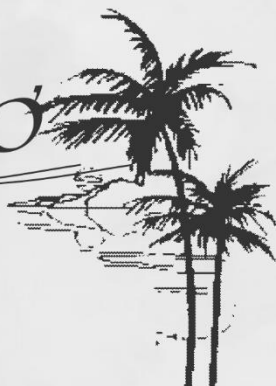
..... nhiều thì càng thánh bấy nhiêu”. HCPV số 121 qui định: “ Lời ca phải hợp với giáo lý Công Giáo, và tốt hơn là rút ra từ Kinh Thánh và các nguồn Phụng vụ”. Huấn thị Để thi hành HCPV ngày 5/11/1970, số 3 qui định: “ Các bản thánh ca phải phù hợp với vẻ tôn nghiêm của nơi thánh và việc phụng tự, chẳng những lời ca, cả trong âm hưởng, nhịp điệu, và cách sử dụng các nhạc cụ nữa”. Như vậy phải dành ưu tiên cho những bài ca Giáo Hội đã chỉ định cho mỗi nghi lễ phụng vụ( Quy chế tổng quát sách lễ Rôma, số 22).

Như vậy, các ca đoàn là bộ phận không thể tách rời trong các cử hành phụng vụ. Các linh mục nên quan tâm đúng mức đến họ trong việc chọn các bài Thánh ca phù hợp với chủ đề của buổi cử hành phụng vụ. Tạo điều kiện cho họ tập luyện nâng cao kỹ năng và khích lệ tinh thần phục vụ của anh chị em. Các ca trưởng cũng như mọi thành viên ca đoàn cần ý thức về sự cao quý của công việc mà mình dần thân phục vụ là làm việc thờ phượng Thiên Chúa, một việc phục vụ bác ái và một sinh hoạt nghệ thuật thánh. Anh chị em cần bám sát các hướng dẫn và kỉ luật của Giáo Hội về Thánh nhạc để lời ca tiếng hát của anh chị em làm cho buổi lễ thêm long trọng và nuôi dưỡng đức tin của anh chị em Kitô hữu. Như một đoàn thể Tông đồ giáo dân, ca đoàn cần chia sẻ đời sống vật chất cũng như tinh thần trong nội bộ ca đoàn và cùng nhau làm việc tông đồ bác ái. Ước gì lời ca, tiếng hát của anh chị em ca đoàn trở nên lời cầu nguyện sống động giúp con người nâng tâm hồn lên tới Chúa và có sức biến đổi tâm hồn. †





# TRANG THƠ



## CA ĐOÀN GÓP PHẦN

♥ Phạm Đình

Lễ nghi phụng vụ xưa nay  
Thánh ca thánh nhạc đắm say tâm hồn  
Hát là câu nguyện hai lân  
Hướng lòng lên Chúa chí tôn Mẹ hiền  
Lời ca điệu hát thấm tình  
Ngợi khen cảm tạ chân thành tri ân  
Cung đàn tiếng hát dễ nâng  
Siêng năng nguyện ngẫm tới gần Chúa hơn  
Giờ kinh phụng vụ đan xen  
Lời ca tiếng nhạc thay lòng nguyện dâng  
Ca đoàn trong xứ góp phần  
Giúp cho tín hữu tâm hồn hướng lên  
Tiếng đàn nhạc thánh nhịp nhàng  
Lời ca chan chứa Tin Mừng đức tin  
Mãi luôn in dấu lòng mình  
Mở lời ca ngợi van xin thỉnh cầu  
Không gì thấm nhập vào đâu  
Bằng dòng điệu nhạc vui sầu chứa chan  
Tâm hồn cảm thấy lâng lâng  
Dâng lên Thiên Chúa nhân lành yêu thương



# LỜI CA CON DÂNG LÊN CHÚA

♥Hoài Thanh

Đời sống đạo nơi người tín hữu  
Sống chân thành, thấu hiểu anh em  
Dựng xây cuộc sống ấm êm  
Hài hòa thân thiện càng thêm nghĩa tình

\*

Nhớ sớm tối: đọc kinh cầu nguyện  
Chúa đoái thương, hiện diện ban ơn  
Hồng ân, thánh đức tràn tuôn  
Thành tâm lãnh nhận, suối nguồn ơn thiêng

\*

Việc đạo đức thường xuyên thể hiện  
Vào Ca đoàn ý thiện lòng ngay  
Tâm tư tình cảm tràn đầy  
Lời ca, tiếng hát giải bày niềm tin

\*



Cùng tập thể ca viên đồng nhất  
Dùng lời ca tiếng hát dâng lên  
Ngợi ca Thiên Chúa nhân hiền  
Yêu thương nhân thế vô biên mãi hoài

\*

Các Thánh lễ hằng ngày tham dự  
Góp phần vào phụng vụ thánh thiêng  
Hoàn thành nhiệm vụ ca viên  
Cũng là bổn phận "con chiên" ngoan hiền

\*

Hát Thánh ca được bên gần Chúa  
Bước theo Ngài, chan chứa niềm vui  
Đức tin tỏa rạng sáng ngời  
Hát ca tụng Chúa là lời con dâng.

# TÌNH THẦN PHỤC VỤ CA ĐOÀN

♥ Trần Thế Tiến



"Một lời ca hai lời kinh"  
Đẹp thay khúc hát tâm tình dâng Cha  
Từng bài Thánh nhạc nở hoa  
Từng bài Thánh vịnh tụng ca rạng ngời.

Mỗi Ca đoàn thành nơi kết hiệp  
Cùng cầu nguyện nên đẹp mến tin  
Khúc thi ca dệt ân tình  
Cảm tạ ơn Chúa, chúc vinh danh Ngài.

Mỗi Ca đoàn còn đây trách nhiệm  
Giúp cộng đoàn tìm đến cầu kinh  
Đòi hỏi nhiều lắm hy sinh  
Phục vụ hôm sớm trọn tình thương yêu.

Và trong mục vụ bao điều  
Ai chẳng thao thức mang nhiều lắng lo  
Tập hát lễ đến hàng giờ  
Mong cho câu hát đàn tơ ngọt ngào.

Mỗi Ca đoàn với bao trọng trách  
Bên cha sở đâu khác cánh tay  
Góp phần Giáo xứ dựng xây  
Hiệp hành vươn tới cho đầy hỷ hoan.

Xin tình Chúa đổ tràn ơn phúc  
Mỗi Ca đoàn nhân đức đẹp tươi  
Tròn trong ơn Chúa gọi mời  
Cung đàn tiếng hát diệu vời ngân xa.

Ca đoàn làm sáng danh Cha  
Ca đoàn sốt mến mở ra nguyện cầu  
Lời ca nét nhạc tô màu  
Hòa cùng thần thánh vang câu ngợi mừng.





Ca Đoàn hiệp nhất yêu thương  
 Bốn mùa Chúa đổ tình thương tràn trề.  
 Hăng say cháy bỏng đam mê  
 Lời ca tiếng hát tái tê cõi lòng.  
 Cung đàn tuyệt mỹ vô song  
 Thả hồn bay bổng thông dong kiếp người.  
 Đắm chìm cuộc sống đẹp tươi  
 Dĩ hòa vi quý nụ cười thắm hoa.  
 Phím to nhịp phách hài hòa  
 Đơm bông mận Chúa, nở hoa yêu người.  
 Song ca vẫy gọi tươi cười  
 Nụ cười triu mến, nụ cười thân quen.  
 Ngó xem đồng phục áo len  
 Ca Đoàn phấn khởi đỏ đen xoay vần.  
 Xuôi tay cát bụi phù vân  
 Quay về bên Chúa canh tân cuộc đời.  
 Tinh tâm trút bỏ rồi bởi  
 Toàn tâm theo Chúa rạng ngời đức tin.  
 Gia tăng cầu nguyện khẩn xin  
 Tình yêu Thiên Chúa giữ gìn ngũ quan.  
 Văn hồi điệu lí cung đàn  
 Cất cao cung giọng xua tan ưu phiền  
 Ca Đoàn phong phú thành viên  
 Ngợi khen Thiên Chúa triền miên phúc lành.  
 Ca Đoàn nhân sự tốt lành  
 Thi ân giáng phúc xứng danh tông đồ.  
 Con tim bánh trứng qui mô  
 Nhiệt tâm truyền giáo tung hô Chúa Trời.  
 Ngã nghiêng sống gió cuộc đời  
 Thánh Ca da diết gọi mời dân thân.



## CA ĐOÀN

♥ Lạc Bút



Qui hời cái quá tự tâm  
 Gia đình hạnh phúc tình thân tròn đầy.  
 Bao phen rào bước đó đây  
 Đất trời khoe sắc ngát ngây tâm hồn.  
 Tục xưa nếp cũ bảo tồn  
 Đào sâu Kinh Thánh trường tồn vô biên.  
 Nâng niu công sức ca viên  
 Nỗi niềm thương nhớ trung kiên đợi chờ.  
 Hàn huyền đối âm ngâm thơ  
 Bến chờ, bến đợi, bến bờ yêu thương.  
 Gẫm suy giây phút vấn vương  
 Quyết tâm phát triển con đường tình yêu.  
 Bốn mùa Chúa đổ tình yêu  
 Quanh năm suốt tháng tình yêu nồng nàn.  
 Lắc lư giai điệu chúa chan  
 Cuối đường bật nhà cung đàn phím to.  
 Cuộc đời chẳng phải bến mơ  
 Hôi tâm lĩnh hội khung giờ linh thiêng  
 Trau dồi đời sống thiêng liêng  
 Ca Đoàn hiệp nhất cõi thiêng hộ phù.



## Ngày đầu đời tập hát ca đoàn

• *Bác Dương*

Ai cũng có những ngày đầu đời!

Được sinh ra và lớn lên trong bầu khí ngoan ngùy của một xứ đạo toàn tông, nó chưa bao giờ được vào ca đoàn (dù là ở bất kỳ ca đoàn nào: ca đoàn nhỏ, ca đoàn lớn hay ca đoàn vừa). Nó và cả truyền thống gia đình, đều có thù với âm nhạc. Giọng hát ngang phè, the thé lại lạng lên liệng xuống, chao đảo và nhiều khi chói với... Nó hát rất chắc bè, nhưng là “bè rôi” và cứ thế một mình một bè.



Từ ngày bước vào đời sống tu trì, nó buộc phải làm quen với bộ môn “âm nhạc”; hơn nữa, lại còn là thứ âm nhạc mang tính chất thánh thiêng như “Thánh Ca”. Một thứ âm nhạc giúp cộng đoàn phụng vụ cầu nguyện và nâng tâm hồn lên cùng Chúa. Thân là một thầy giúp xứ, không biết tập hát Ca Đoàn hay đánh nhịp cho cộng đoàn hát, thì thật là bẽ mặt hổ ngươi. Mang tiếng là: “ông thầy lý đoán” mà không biết món đàn, món nhạc thì chỉ có nước độn thổ; có tấm nước sông Kinh E nổi tiếng ô nhiễm cũng không rửa hết nhục. Người ta thường nói, đã mang thân phận thầy xứ thì có 3 cái buộc: 1/ Buộc sinh hoạt thiếu nhi; 2/ Buộc giảng dạy Giáo Lý; 3/ Buộc tập hát Ca Đoàn.

Nếu thân phận không được trời ban cho chút năng khiếu thiên bẩm, “được sinh ra mà không phải luyện đờn”; “được solo mà không cần sol phe” thì ráng mà chuyên cần tập luyện, ra sức dùi mài kinh sử. Biết thân biết phận mình, những năm tháng được đào luyện tại Chủng viện nó cũng mài mòn không biết là bao nhiêu cái đũng quần trên ghế cây đàn Casio cùi bắp cũ, mua ở chợ Gò (Campuchia)... “*Lạy Chúa, bao ngày tháng con đồ rê mí...*”

Nhớ lại biến cố làm thay đổi cuộc đời đàn địch của nó. Số là khi bị bom đê hợp âm được vài bài tử, nó liền mạng xin được đánh đàn vào giờ viếng Chúa buổi trưa. Ngồi ngay ngắn trên cây đàn... tay đặt lên phím... ngón cái rê chắc nốt Đồ. Vậy mà hồn phách cứ bay tứ tung, tim đập phần phật, tiền đình loạn xạ... Đàn được nửa bài... nó chao đảo, mồ hôi tóe ra, mắt mờ đi... không còn phân biệt được đâu là nốt trắng, đâu là nốt đen nữa. Hoảng quá! nó “bỏ chạy”, nhảy ra... Cộng đoàn sững lại, rồi im phăng phắc... ngàn ánh mắt đổ dồn xuống cuối nhà thờ, sau giây phút thình lạng đáng sợ, ai nấy bắt đầu hiểu ra chuyện gì... mọi người từ từ khởi sự “hát chay”... Rõ khổ!... Đã dợt kỹ lắm rồi, nhưng khớp quá. Chính nhờ biến cố đau thương ấy, nó để tâm suy đi nghĩ lại trong lòng, và âm thầm một mình quyết tâm thao luyện...

Rồi ngày ấy cũng đến, ngày nó được khăn gói quả mướp trở thành ông thầy giúp xứ. Ngón đàn địch tu luyện bấy lâu, nay mới được miếng đất để dựng võ. Chính yếu là phải tập hát, đánh nhịp. Thi thoảng, khi thắng đánh đàn bị ốm, nó cũng phải nhảy vào. Dĩ nhiên rồi, tập hát Ca Đoàn là điều không thể thoát khỏi; và cũng là điều nó đã lường từ trước. Nhưng, có một sự mà nó đã không thể lường được:

Ca đoàn thật lắm éo le. Người hát phô cũng có, mà người hát ngang càng nhiều. Nhịp vào thì đứng phây phây, tay giờ năm ngón quạt điệu 2/3. “*La la mì đồ si la... Bao la tình Chúa yêu*

con... ” bài quen như thế mà vô hù hồn. Lại thêm nội bộ sào sáo, chia năm sẻ bảy, tan đàn sẻ ghé, giận hờn vu vơ...

Những khi mưa gió bão bùng, nhà thờ trống lỗng đi lễ còn có mấy ghe, người xướng kinh còn không có lấy đâu Ca Đoàn. Một mình ông thầy làm liveshow: tay trái đánh đàn giữ hợp âm; tay phải cầm mi-cà-rô hát óng vôi vọi kéo bè; chân trái đạp bass cây đàn 2 tầng; chân phải thò ra bấm chuyển slide máy chiếu trên màn hình. Quả là một ông thầy xù đa năng, đa nhiệm, không dám nói là toàn năng.

Tình hình thiếu vắng đoàn trưởng, ca trưởng, ca viên, nhạc sĩ, đàn sĩ, chiếu máy... luôn luôn là một vấn đề; không phải chỉ ở xứ đạo nhỏ bé xinh xinh này, mà có lẽ đây cũng là vấn đề của nhiều nơi khác. Một chút nặng lòng... “*Lạy Chúa, bao ngày tháng con đồ rê mí...*”

“*Nguyện xin Chúa giúp con bắt đầu, và lại bắt đầu...*”



## Nguyên tắc phải có tâm

*Lm. Vs Lê Đình*

**T**rên chuyến xe khách, cô soát đến bên cạnh một ông cụ đáng tuổi cha, tuổi ông. Cô lên tiếng cọc lốc: vé xe đâu? Người đàn ông run rẩy đưa cho cô tấm vé xe. Cô đọc xong và khuôn mặt biến sắc. Cô quát lớn: Ông lấy đâu ra cái vé xe của trẻ em vậy? Ông lừa tôi à. Ông không đủ tiền để đi chuyến xe này. Mời ông xuống cho. Người đàn ông càng run rẩy nói lí nhí: Hỡi này, tôi vô mua vé. Vì không đủ tiền nên người bán vé đưa cho tôi cái vé này và bảo tôi cứ lên xe. Không nói lời thôi gì hết. Ông xuống xe mau. Người đàn ông bắt đầu có những dòng nước mắt tuôn chảy, nhưng cũng cố nài nỉ cô soát vé. Tôi là người tàn tật. Mong cô thông cảm cho tôi đi chuyến xe này về nhà. Vừa nói ông vừa vén ống quần lên. Cái chân trái của ông đầy những vết thương và cụt

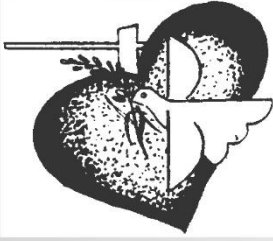
mất mấy ngón. Không nói nhiều. Cô soát vé vừa đi vừa nói. Thế ông có giấy chứng nhận là ông là người tàn tật không? Nhà tôi nghèo. Nhà cửa rách nát. Nên không còn giấy tờ gì hết. Vậy thì xuống xe. Bác tài xế dừng xe cũng a dua cùng phe với cô soát vé: ông có giấy chứng nhận đưa ra cho tôi thì tôi cho đi. Còn không thì ông xuống xe lẹ dùm tôi.

Bỗng một tiếng nói từ ghế phía sau lên tiếng: Này ông bà cô bác ơi! Anh tài xế này không phải đàn ông. Anh theo phe cô gái kia xua đuổi ông già này. Bác tài xế có vẻ khó chịu. Ông nói sao? Ông kêu tôi không phải đàn ông hả? Ừ. Ông kia trả lời. Ông đang bôi nhọ tôi đó hả? Không. Tôi chỉ nói ông không phải là đàn ông thôi. Tôi là đàn ông chính cống đó. Thế Anh có giấy chứng nhận là đàn ông không? Bác tài xế sụi mặt về chỗ ngồi. Cô soát vé có vẻ không chịu thua muốn bênh vực và lấy lại thể diện cho anh tài xế. Nãy bác nói gì? Ông đó không phải đàn ông sao? Ôi! cô hình như cũng không phải là con người. Người đàn ông lên tiếng. Ông nói sao? Cô soát vé to giọng. Ông nói tôi không phải con người thế ông bảo tôi con gì? Thế cô có giấy chứng nhận cô là con người không? Cô soát vé ngậm tăm như hén. Và....

Đó là nguyên tắc. Nguyên tắc của những người có chức có quyền mà không có cái tâm. Sống với nhau không chỉ dựa trên cái nghĩa mà còn là cái tình. Vẫn ủng hộ mọi người hãy làm theo đúng nguyên tắc luật lệ đã đưa ra. Ai cũng muốn sống theo ý mình. Mình muốn làm gì thì làm. Muốn đi đâu thì đi. Muốn ăn nói kiêu nào cũng được thì không ỏn. Vì thế mà có luật pháp, luật lệ. Có nguyên tắc để sống và thi hành. Như vậy xã hội bạn và tôi đang sống mới có thể vươn mình lên tới tầm vóc của các nước ở năm châu bốn bể. Nhưng nói như thế không phải bạn và tôi cứ nguyên tắc luật lệ mà làm. Đôi lúc có những trường hợp tình huống để bạn và tôi ứng xử thế nào cho hợp tình hợp lý. Nhưng cũng không phải vì lợi dụng những thứ bạn và tôi có để gây áp lực cho người khác.

Trong xã hội ngày hôm nay. Rất nhiều người đã vì cái tình để ra tay cứu giúp những người gặp nạn. Nhưng họ được cái gì? Thừa được sự vô ơn, đánh đập, vu oan. Những sự việc đã xảy ra khiến nhiều người ái ngại ra tay cứu giúp. Chẳng hạn những vụ tai nạn giao thông. Người bị nạn nằm đó. Thập tử nhất sinh. Người gây tai nạn đã cao chạy xa bay. Để lại một hiện trường đang cần giúp đỡ. Nhiều người muốn ra tay cứu giúp nhưng sợ liên lụy. Sợ bị vu oan. Không thiếu những trường hợp ra tay cứu giúp. Đưa nạn nhân tới bệnh viện cấp cứu. Nhưng không được lời cảm ơn mà quay lại nghi ngờ và đánh đập người đã cứu sống người thân của mình. Ngay cả chính nạn nhân cũng không sống đúng với sự thật. Hòa theo người nhà để kết án, đòi bồi thường, đòi đền bù. Thử hỏi như vậy còn ai dám ra tay giúp đỡ những con người như thế. Dù biết rằng sống không chỉ trên lý mà còn là tình. Rốt cuộc, cái tình đó bị đánh mất bởi sự vô ơn và vô cảm của những người sống không biết trước biết sau.

Câu chuyện trên là có thật. Nó vẫn diễn ra trong xã hội mà bạn và tôi đang sống. Vẫn có những con người đang dùng quyền, dùng tiền, dùng chức để áp đặt người khác. Họ sống theo nguyên tắc quá cứng và rồi để lẫn át cái tình mà nhiều người đang cần sự ra tay giúp đỡ. Bạn và tôi sống không chỉ dựa trên cái gọi là nguyên tắc quá cứng rắn. Như vậy trái tim bạn và tôi sẽ dần đánh mất sự nhạy cảm của tình người. Trái tim bạn và tôi sẽ bị đóng băng. Đôi chân đôi tay sẽ bị chùn bước. Mà đôi lúc bạn và tôi còn có cách ứng xử của cái tình. Tình cảm thông. Tình xót thương. Tình sẻ chia và tình tương thân tương ái. Biết nhạy cảm với những khổ đau của người khác. Để chung tay xoa dịu những nỗi đau của người khác. Từ đó bạn và tôi cùng trao tặng những món quà tinh thần bằng nụ cười cảm thông. Bằng ánh mắt hiền lành. Bằng đôi tay sẻ chia. Bằng cách đối xử nhân ái với trái tim của Chúa – Đáng luôn trao tặng tất cả vì con người và vì chữ YÊU. †



# GIÁO DỤC CON CÁI TRONG GIA ĐÌNH TÍN HỮU

---



● *Lm. Đan Vinh – HHTM*

**C**húng ta thường được giáo dục để trở nên những đứa con tốt trong gia đình, nhưng rất ít khi chúng ta được giáo dục để trở nên những cha mẹ tốt. Ở trường học, chúng ta học rất nhiều môn, nhưng không môn nào dạy ta nghệ thuật làm cha mẹ, nghệ thuật mà ta phải áp dụng suốt cả cuộc đời kể từ khi có con, đồng thời cũng là một nghệ thuật hết sức quan trọng cho hạnh phúc của ta cũng như cho tương lai của con cái. Vì thế, đa số nhân loại khi lên làm cha mẹ đã không biết phải đóng vai trò đó như thế nào cho đúng. Thường thì chỉ khi làm cha mẹ chúng ta mới bắt đầu học nghệ thuật ấy, học theo kiểu “nghề dạy nghề”, tự mò mẫm học, phải tự suy nghĩ để tìm ra phương pháp. Cũng có những sách nói về nghệ thuật này, nhưng không nhiều.

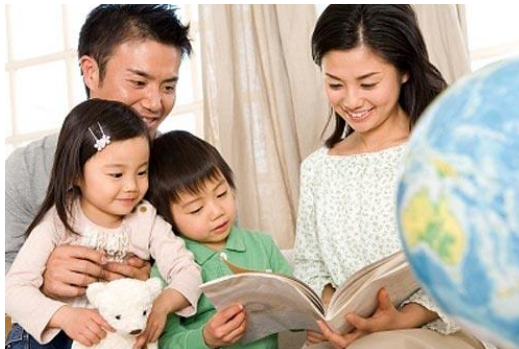
## 1. Đừng quá kỳ vọng vào con cái

Con người không ai hoàn hảo: “Nhân vô thập toàn”, nên cha mẹ đừng đòi con cái phải tốt lành hoàn hảo làm hài lòng ta hoàn toàn. Vì khi nghĩ lại chính chúng ta cũng thấy mình bất toàn và không làm cho cha mẹ ta hài lòng. Dù vậy ta cũng nên đòi hỏi con cái thế nào để chúng cố gắng hơn. Cần biết khen ngợi khi thấy con có sự tiến bộ.

## 2. Hãy chấp nhận giới hạn của chúng:

Do ai cũng có giới hạn, mà dù có cố gắng đến đâu cũng khó lòng vượt qua. Điều quan trọng là đặt ra mục tiêu phù hợp với khả năng của con cái để động viên chúng thực hiện. Thông thường,

cha mẹ hay đòi hỏi con mình phải thế này thế kia... Nhưng trong nhiều trường hợp, những kỳ vọng đó lại vượt quá khả năng của chúng. Ta không nên lấy mình làm khuôn mẫu cho con cái. Điều đó có thể làm cho chúng mang mặc cảm



tự ti và bị nhụt chí khi. Hãy chấp nhận mức độ cao nhất mà chúng có thể đạt được. Cần đặt mình vào hoàn cảnh của con để đánh giá sự việc cách chính xác.

### **3. Hãy dành thì giờ đối thoại với con**

Nên bỏ ra mỗi ngày ít nhất 15-20 phút tiếp xúc trò chuyện với con để tìm hiểu chúng thường là trong các bữa ăn. Nên khuyến khích chúng nói ra những điều chúng nghĩ và lắng nghe. Phải phản ứng kịp thời qua sự tán thành hay khen ngợi những gì chúng nói... Phải tập nói chuyện với chúng như bạn bè, nhất là khi chúng được 10 tuổi trở lên. Đừng để chúng trở thành hư hỏng lúc nào mà ta không biết.

### **4. Hãy tạo mối quan hệ thân mật với con cái**

Con cái ta cần được cha mẹ yêu thương, khuyến khích và hỗ trợ để phát triển. Do đó, cha mẹ cần liệu sao để chúng cảm nhận được tình thương của mình. Cần biểu lộ tình cảm của ta ra bên ngoài, qua ánh mắt, qua những cử chỉ âu yếm, những lời nói ngọt ngào, những hy sinh cụ thể của ta. Càng nhỏ, chúng càng nhạy cảm với tình thương của cha mẹ. Chúng cần tình thương để lớn lên và phát triển giống như cần thức ăn nước uống. Đừng chỉ yêu thương con bằng khối óc dù rằng rất cần, mà còn phải yêu chúng bằng con tim nữa.



## 5. Cần tạo cho con cái tin tưởng vào cha mẹ



Trẻ mong tìm được những bảo đảm yêu thương từ nơi cha mẹ, nên ta phải trở nên chỗ dựa vững chắc cho chúng về mọi mặt. Phải sống làm sao để chúng cảm thấy an tâm. Mọi lời ta nói phải đúng để chúng tin tưởng, mọi việc ta làm phải tốt để chúng noi

theo. Phải làm sao để chúng tin vào tình yêu, sự thành thật, khả năng hy sinh và sự cao thượng của cha mẹ.

## 6. Hãy luôn đồng hành với con cái

Tuy nhiên, ta không nên tự thần tượng hóa mình trước mặt con cái. Tới một lúc nào đó, ta phải cho chúng thấy rằng chính ta cũng là người bất toàn đang phải nỗ lực tiến tới hoàn thiện. Ta chỉ là người đi trước và có trách nhiệm dẫn dắt chúng trong những bước đầu đời của chúng, đưa chúng đi vào đời sống nhân bản, và sau này, chính ta cũng cần sẵn sàng nhận lại sự nâng đỡ của con cái. Cần phải khiêm tốn nhận những khuyết điểm của mình. Cha mẹ nên trở thành bạn đồng hành của con cái và sẵn sàng nhận sự góp ý xây dựng của chúng.

## 7. Cần tôn trọng phẩm giá của con cái

Đừng cảm đoán con cái những gì vô hại chỉ vì không hợp với sở thích của mình. Nên tôn trọng giờ học, giờ ngủ và giờ chơi của con cái. Nếu cần sửa phạt thì nên sửa phạt đúng mức, hợp lý và tránh sự quá đáng như mắng con bằng những lời thậm tệ, xúc phạm tới phẩm giá hoặc làm tổn thương tự ái của chúng. Đừng bêu xấu con trước mặt trẻ khác. Nếu được cha mẹ tôn trọng thì con cái mới biết tự trọng và sẽ có sự tự tin hơn.

## 8. Hãy tập cho con “đứng trên chính đôi chân của mình”

Khi còn nhỏ, con cái lệ thuộc cha mẹ về mọi mặt. Lúc đó, ta phải bắt chúng vâng lời, làm theo ý ta để phát triển đúng hướng. Nhưng ta phải giáo dục thế nào để chúng từng bước trưởng thành, có khả năng tự do và tự lập về mọi mặt. Đừng bắt chúng phải lệ thuộc và phải luôn làm theo ý ta. Cần phải biến con cái thành những người bạn ngang hàng với mình, liệu sao cho chúng có đủ điều kiện phát triển và ngày một trưởng thành hơn.

## 9. Hãy từng bước trao trách nhiệm cho con cái



Phải tập cho con cái tinh thần trách nhiệm ngay từ khi chúng còn nhỏ bằng cách trao cho chúng những việc làm giúp đỡ cha mẹ từ dễ đến khó trong gia đình. Phải tập cho con cái dần dần quán xuyến được mọi việc trong nhà.

Và khi chúng được 20 – 25 tuổi, phải tập cho chúng làm những việc ngời lớn như: làm ăn, giao thiệp, điều hành công việc,... Cần tập cho chúng làm hầu hết những công việc của cha mẹ, thậm chí có thể thay thế cha mẹ khi cần. Nên sớm giao trọng trách cho con cái đang khi chúng ta còn đứng đằng sau để hướng dẫn trợ giúp. Đừng đợi tới lúc ta không còn làm được gì nữa mới trao trách nhiệm cho con thì đã muộn, chúng có thể mắc phải sai lầm mà ta đành chịu bất lực vì không thể giúp gì được cho chúng.

## 10. Về việc giáo dục đức tin cho con cái

Các cha mẹ công giáo cần ý thức trách nhiệm truyền đạt đức tin cho con cái ngay từ khi chúng còn nhỏ. Như một người trồng cây

cảnh, muốn có cây cảnh có giá trị nghệ thuật, mang hình hươu nai hay chim phượng đẹp mắt... Ngoài việc chọn giống cây thích hợp và áp dụng kỹ thuật tưới bón theo từng loại cây, còn phải quan tâm định hình cho cây ngay từ khi cây mới ra cành non. Tránh để khi cây đã phát triển mới uốn thì đã muộn. Cũng vậy, cha mẹ tín hữu phải giáo dục đức tin cho con cái ngay từ trong trứng nước, như có người nói: “Phải giáo dục đứa con ngay từ trước khi nó sinh ra 20 năm”, nghĩa là phải giáo dục chính cha mẹ của nó. Từ cái khuôn đạo đức của cha mẹ mà đứa con sẽ được định hình phù hợp với đức tin truyền thống gia đình. Giáo dục đức tin không chỉ dừng lại ở các việc đạo đức như đọc kinh lần hạt, lập bàn thờ, treo tranh ảnh đạo, dự lễ tại nhà thờ, theo học các lớp giáo lý theo lứa tuổi... mà còn phải dạy con học sống lời Chúa, tuân giữ đặc biệt giới răn yêu thương qua thái độ luôn nghĩ đến người khác, qua cách ứng xử tốt đẹp giữa các thành viên trong gia đình. Cha mẹ biết dùng lời Chúa mà dạy dỗ con, nêu gương cầu nguyện tự phát phù hợp với hoàn cảnh trong các giờ kinh tối gia đình hay vào các ngày giỗ tết trong năm...

**Kết luận:** Thế hệ con cái chúng ta có đức tin, đức hạnh và tài năng hay không phần lớn tùy thuộc vào sự giáo dục nhận được từ cha mẹ ngay từ nhỏ. Vì thế, các bậc cha mẹ cần phải biết cách giáo dục con cái cách khôn ngoan, phù hợp với khoa tâm lý giáo dục. Đừng phó mặc nhiệm vụ quan trọng này cho may rủi. Cũng đừng làm cách tùy tiện được chăng hay chớ. †





Tin tức

# GIÁO HỘI GIÁO PHẬN



## ĐỨC THÁNH CHA GIẢI THÍCH:

### Tại sao Giáo hoàng lại mặc áo màu trắng?

**P**hóng viên hỏi: “Màu trắng là biểu tượng của sự tinh khiết, đơn sơ. Áo của Đức Thánh Cha có màu trắng. Truyền thống này đến từ đâu? Tại sao Giáo hoàng lại mặc áo màu trắng?”.



Đức Thánh Cha trả lời rằng, trong lịch sử Giáo hội, từng có một Giáo hoàng là tu sĩ Dòng Đa Minh. Ngài mặc tu phục trắng của Dòng Đa Minh. Từ đó tất cả Giáo hoàng đều sử dụng màu trắng. Và nếu

ngài không nhầm thì đó là Đức Giáo Hoàng Pio V, hiện được chôn cất ở Đền thờ Đức Bà Cả ở Roma. Từ đó truyền thống các Giáo hoàng đều mặc áo màu trắng.

Từ màu áo Giáo hoàng, Đức Thánh Cha giải thích về giá trị chính của màu trắng trong Giáo hội. Đó là màu của niềm vui, bình an, điều đẹp đẽ, vì thế trong Mùa Phục Sinh và Giáng Sinh phẩm phục luôn là màu trắng.

Đi vào đời sống đạo đức, màu trắng là màu của sự tinh khiết. Về điều này, Đức Thánh Cha so sánh một bộ trang phục màu trắng

nếu bị bản người ta dễ nhận ra, cũng vậy một linh mục, Giám mục hay Giáo hoàng nếu có một vết nhơ thì cũng sẽ dễ bị nhận ra, bởi vì các vị là chứng tá của điều tốt đẹp, tuyệt vời. Đây là một thách đố.

Đức Thánh Cha còn nói đến vết bản tập thể, đó là chiến tranh. Chiến tranh thật khủng khiếp với khoản lợi nhuận cao trong việc sản xuất vũ khí. Không có chiến tranh màu trắng, chiến tranh luôn có màu đỏ hoặc màu đen, và đó là tội tập thể.

Ngài mạnh mẽ nói: “Chiến tranh là bóng tối, luôn luôn tối tăm. Sức mạnh của bóng tối. Khi nói đến màu trắng là chúng ta nói đến sự ngây thơ, tốt lành và nhiều điều đẹp đẽ. Nhưng khi nói về tối tăm, chúng ta nói về sức mạnh của bóng tối, về những điều chúng ta không hiểu, về những điều bất công. Kinh Thánh nói về điều này. Bóng tối có sức mạnh hủy diệt mạnh mẽ. Đó là một cách nói mang tính văn học, nhưng khi một người giết người - như Cain - là một người ở trong bóng tối. Khi một người chỉ quan tâm đến lợi ích của riêng mình, như với người lao động, thì người này sẽ giết người khác về mặt luân lý”.

Mặc dù màu trắng là biểu hiện của sự tốt đẹp, nhưng đôi khi có nguy cơ chỉ là màu trắng ở bề mặt, Đức Thánh Cha giải thích có những người che giấu điểm yếu của mình và thể hiện bản thân cách giả tạo, đó là những người đạo đức giả. Cả xã hội đôi khi cũng có thể đạo đức giả, như trường hợp tiến hành chiến tranh sau đó gửi viện trợ nhân đạo.

Câu hỏi cuối cùng liên quan đến tính trung tính của màu trắng, và giá trị trung lập trong cuộc sống, Đức Thánh Cha nói trong cuộc sống khi cần viết một điều gì đó người ta hay sử dụng một tờ giấy trắng. Cuộc sống là một trang giấy trắng, mà mỗi người phải tự mình đưa ra quyết định trên đó. Cuộc sống là một tờ giấy trắng và sẽ đẹp nếu chúng ta có thể viết trên đó những điều tốt đẹp, nhưng nếu chúng ta viết những điều xấu thì trang đó sẽ không đẹp. †

*Vatican News*



*Một buổi tiếp kiến chung tại Đền thờ Thánh Phêrô – Vatican.*

# DIỄN VĂN ĐỨC GIÁO HOÀNG PHANXICÔ DÀNH CHO THAM DỰ VIÊN HỘI NGHỊ QUỐC TẾ “PHỤ NỮ TRONG GIÁO HỘI: NHỮNG NGHỆ NHÂN CỦA NHÂN LOẠI”

*Hội trường Clementine  
Thứ Năm, ngày mồng 07 tháng 03 năm 2024*

*Anh chị em thân mến, chào anh chị em!*

Tôi thân ái chào tất cả anh chị em đến từ nhiều quốc gia để tham dự Hội nghị: *Phụ nữ trong Giáo hội: Những nghệ nhân của nhân loại*. Xin cảm ơn vì sự hiện diện của anh chị em và vì việc tổ chức và quảng bá sự kiện này.



Hội nghị của anh chị em đặc biệt nhấn mạnh chứng tá về sự thánh thiện của 10 người phụ nữ. Tôi muốn kể tên họ: Josephine Bakhita, Magdeleine de Jesus, Elizabeth Ann Seton, Mary MacKillop, Laura Montoya, Kateri Tekakwitha, Teresa of Calcutta, Rafqa Pietra Choboq Ar-Rayès, Maria Beltrame Quattrocchi và Daphrose Mukasanga.

Tất cả những phụ nữ này, ở những thời điểm và nền văn hóa khác nhau, mỗi người với những phong cách riêng, cũng như

với những sáng kiến bác ái, giáo dục và cầu nguyện, đã minh chứng rằng “*ơn thiên phú của người nữ*” có khả năng phản ánh sự thánh thiện của Thiên Chúa trong thế giới theo một cách độc đáo như thế nào. Thật vậy, chính trong những thời điểm lịch sử khi mà phụ nữ phần lớn bị loại trừ khỏi đời sống xã hội và giáo hội, thì “*Chúa Thánh Thần đã làm nổi lên những thánh nữ mà sức hấp dẫn của các ngài đã đem lại sức sống tâm linh mới mẻ và những cải cách quan trọng trong Giáo Hội*”. Không những thế, “*Tôi cũng muốn nghĩ đến tất cả những người phụ nữ vô danh hoặc bị quên lãng, mà mỗi người mỗi cách, đã nâng đỡ và làm biến đổi các gia đình cũng như cộng đồng nhờ sức mạnh chứng tá của họ*” (**Tông huấn Gaudete et Exsultate**, 12). Giáo Hội cần ghi nhớ điều này, bởi vì chính Giáo Hội là một người nữ: là thiếu nữ, là hiền thê, và là mẹ. Và liệu ai có thể biểu lộ khuôn mặt của Giáo hội tốt hơn là phụ nữ? Chúng ta hãy giúp đỡ lẫn nhau, gạt bỏ mọi thái độ gây hấn và chia rẽ, đồng thời trong sự phân định thấu đáo, ngoan nguỵ trước tiếng nói của Thánh Thần, và trong sự hiệp thông trung thành, nhằm tìm ra những cách thức phù hợp, nhờ đó, sự cao cả và vai trò của phụ nữ ngày càng được đánh giá cao hơn trong dân Chúa.

Anh chị em đã chọn một cách diễn đạt cụ thể để đặt tiêu đề cho Hội nghị này khi đề cập đến phụ nữ như là “*Những nghệ nhân của nhân loại*”. Cách diễn đạt này càng làm nổi bật hơn bản chất ơn gọi của phụ nữ, đó là trở thành “*nghệ nhân*”, cộng tác với Đấng Tạo Hóa trong việc phục vụ sự sống, công ích và hòa bình. Tôi muốn nhấn mạnh 2 khía cạnh của sứ mạng này, liên quan đến *phong cách* và *giáo dục*.

***Trước hết, về phong cách.*** Chúng ta đang sống trong một thời đại bị xâu xé bởi hận thù, trong đó gia đình nhân loại, vốn cần cảm nhận được sức mạnh của tình yêu, thì lại thường xuyên bị





tôn trọng bởi bạo lực, chiến tranh, và những ý thức hệ bóp nghẹt những cảm xúc cao quý nhất của con tim. Và chính trong bối cảnh này, sự đóng góp của phụ nữ càng trở nên cần thiết

hơn bao giờ hết. Thực vậy, phụ nữ biết cách liên kết mọi người lại với nhau bằng sự dịu dàng. Thánh Têrêsa Hải Đòng Giêsu nói rằng ngài muốn trở thành tình yêu trong lòng Giáo hội. Thánh nữ đã đúng: trên thực tế, với khả năng trắc ẩn độc đáo, với trực giác nhạy bén, và với thiên hướng tự nhiên là “*quan tâm*”, phụ nữ có thể, một cách xuất sắc, vừa là “*trí tuệ và trái tim vốn yêu thương và hiệp nhất*” đối với xã hội, vừa mang lại tình yêu ở những nơi thiếu vắng tình yêu, cũng như mang lại tính nhân văn ở những nơi con người đang tìm kiếm căn tính đích thực của mình.

***Thứ đến, khía cạnh giáo dục.*** Anh chị em tổ chức Hội nghị này với sự hợp tác của nhiều tổ chức hàn lâm Công giáo khác nhau. Trong lĩnh vực chăm sóc mục vụ của trường đại học, ngoài việc nghiên cứu chuyên sâu về học thuyết và giáo huấn xã hội của Giáo hội, thì mọi nỗ lực nhằm trình bày những chứng tá về sự thánh thiện, đặc biệt là sự thánh thiện của người nữ, có thể khuyến khích sinh viên nâng cao tầm nhìn, mở rộng chân trời ước mơ và lối suy nghĩ, đồng thời hướng tới việc theo đuổi những lý tưởng cao đẹp. Bằng cách này, sự thánh thiện có thể trở thành một lộ trình giáo dục liên ngành trong việc đạt

được kiến thức sâu rộng hơn. Đây là lý do tại sao tôi hy vọng rằng môi trường giáo dục của anh chị em, ngoài vai trò là nơi học tập, nghiên cứu, và đào sâu; nơi cung cấp “thông tin”; còn là nơi “*đào tạo*”, trong đó giúp trí năng và con tim cởi mở trước sự thúc đẩy của Chúa Thánh Thần. Vì thế, điều quan trọng là phải làm cho các vị Thánh, nhất là các Thánh Nữ, được biết đến với tất cả chiều sâu và tính đặc thù về nhân tính của các ngài. Được như thế, việc giáo dục sẽ ngày càng có khả năng chạm đến tính toàn vẹn và độc đáo của mỗi người hơn.

Điều cuối cùng liên quan đến giáo dục: trong một thế giới mà phụ nữ vẫn còn phải chịu đựng quá nhiều đau khổ vì bạo lực, bất bình đẳng, bất công và ngược đãi – và điều này thật đáng hổ thẹn, thậm chí còn xấu hổ hơn nữa đối với những người tuyên xưng đức tin vào Thiên Chúa, Đấng “*sinh làm con một người phụ nữ*” (Gl 4,4) – đang tồn tại một hình thức phân biệt đối xử nghiêm trọng, liên quan trực tiếp đến việc giáo dục phụ nữ. Trên thực tế, điều này đáng lo ngại trong nhiều bối cảnh cụ thể, nhưng con đường dẫn tới những xã hội tốt đẹp hơn phải thông qua việc giáo dục cho các bé gái và thiếu nữ, từ đó mang lại lợi ích cho sự phát triển con người toàn diện. Chúng ta hãy cầu nguyện và dấn thân thực hiện điều này!

Anh chị em thân mến, tôi phó thác cho Chúa thành quả của Hội nghị này và tôi đồng hành với anh chị em qua phép lành của tôi. Xin anh chị em cũng nhớ cầu nguyện cho tôi. Xin cảm ơn. ■

*Nt. Anna Ngọc Diệp, OP*  
*Dòng Đa Minh Thánh Tâm*  
 Chuyên ngữ từ: **vatican.va (07. 03. 2024)**

## CHỦ ĐỀ THÁNG

# VIẾT BÁO TỈNH TÂM NĂM 2024

**Q**úy Cộng tác viên Tập tỉnh tâm Giáo phận Long Xuyên thân mến! Cảm ơn quý vị đã nhiệt tình cộng tác bài viết trong năm qua. Xin Chúa trả công và ban muôn ơn lành cho quý vị.

Theo Thư chung của Hội đồng Giám mục Việt nam đề ra đường hướng mục vụ cho năm 2024 là: **“Thúc đẩy sự tham gia đời sống Giáo hội”**. Hưởng ứng đường hướng mục vụ trong Năm Phụng vụ mới, kính gửi đến quý Cộng tác viên các chủ đề bài viết như sau:

1/ Tháng 1&2: **Xuân Yêu Thương** (Cổ vũ tham gia đời sống Giáo hội qua việc thực hành yêu thương, bác ái, sẻ chia...)

2/ Tháng 3: **Hội đồng Mục vụ** (Cổ vũ tham gia đời sống Giáo hội qua việc cộng tác, hy sinh, phục vụ giáo xứ trong vai trò HĐMV)

3/ Tháng 4: **Ca đoàn** (Cổ vũ tham gia đời sống Giáo hội qua việc tham gia Ca đoàn- hát trong phụng vụ)

4/ Tháng 5: **Đạo đức bình dân** (Cổ vũ tham gia đời sống Giáo hội trong các sinh hoạt đạo đức bình dân)

5/ Tháng 6&7: **Thánh lễ** (Cổ vũ tham gia đời sống Giáo hội qua việc yêu mến và tham dự thánh lễ cách tích cực, sốt sắng...)

6/ Tháng 8: **Giáo lý viên** (Cổ vũ tham gia đời sống Giáo hội qua việc dạy giáo lý: trẻ em, dự tông, hôn nhân)

7/ Tháng 9: **Học Giáo lý** (Cổ vũ tham gia đời sống Giáo hội qua việc học giáo lý. Đây là trách nhiệm giáo dục đức tin của cha mẹ Công giáo)

8/ Tháng 10: **Chuỗi Mân Côi trong đời sống đức tin** (*Cổ vũ tham gia đời sống đức tin của Giáo hội qua việc lần Chuỗi Mân côi*)

9/ Tháng 11& 12: **Các đẳng Linh hồn** (*Cổ vũ tham gia đời sống Giáo hội qua việc biết ơn và cầu nguyện cho người đã khuất*)

Mời quý Cộng tác viên viết bài theo chủ đề đã gợi ý. Viết đúng chủ đề là điều kiện để bài viết được đăng trong Tập tễn tâm Giáo phận. Bài Viết chủ đề là những chia sẻ cảm nghiệm từ cuộc sống, gần gũi, dễ hiểu... hơn là những trích dẫn, nghiên cứu mang tính sách vở, lý thuyết, khó cảm nhận.

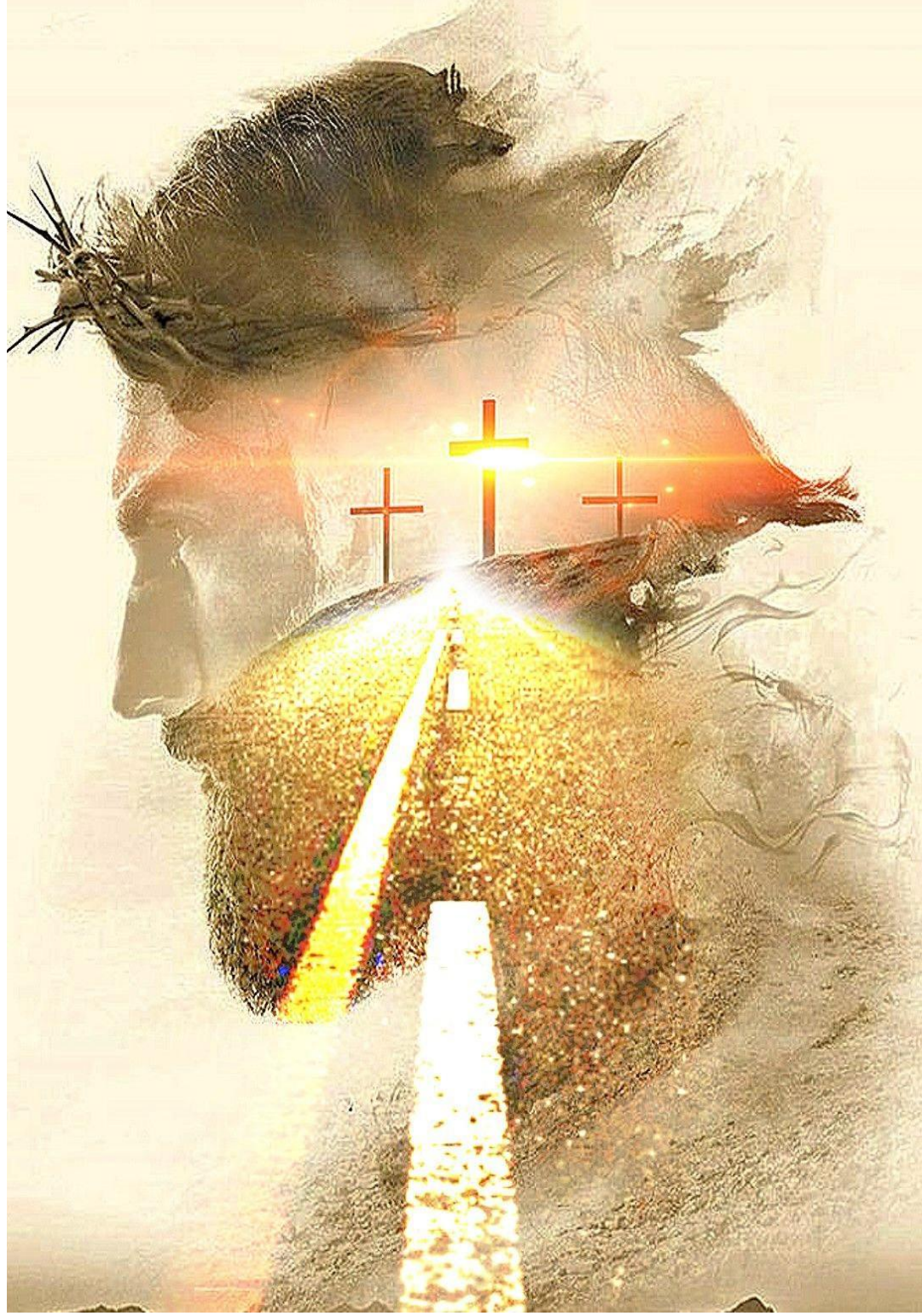
Xin gửi Bài viết về trước ngày 12 trong tháng.

Địa chỉ gửi bài viết: [buanhmynh2018@gmail.com](mailto:buanhmynh2018@gmail.com)

Kính chúc quý Cộng tác viên luôn được sức khoẻ, bình an, niềm vui và ơn thánh để phục vụ Chúa, Giáo hội và tha nhân qua trang viết của mình. ■

Thân ái!  
**Ban Biên Tập**







# truyện SUY NGÃM



## HÃY BIẾT CẢM ƠN CUỘC ĐỜI (St)

### Có một câu chuyện kể rằng

Xưa có một hành khách bước đơn độc trên chặng đường xa. Khi đã quá mỏi mệt và kiệt quệ, anh nằm xuống và ngủ một giấc ngon lành trên thảm cỏ ven đường. Không lâu sau, một con rắn độc từ trong bụi cỏ chui ra và bò về phía người độc hành này.

Khi con rắn chuẩn bị cắn người khách đang ngủ, bỗng một người đi ngang qua đó, kịp thời đánh chết con rắn độc rồi đi tiếp. Người độc hành vẫn ngủ say sưa mà không hề biết chuyện gì đang diễn ra. Cho đến cuối cuộc đời, anh vẫn không hay biết rằng mình đang sống trong ân huệ của người qua đường vô danh thuở nọ...

Có thể vị khách độc hành không hề biết đến ơn cứu mạng ấy, và người qua đường cũng đã quên từ lâu, nhưng sự tình này đều ghi dấu trong Trời Đất.

### Lại cũng có chuyện như thế này

Một hôm, người chồng trở về nhà. Lúc đó trời đã khuya lắm rồi, nhưng chiếc đèn bên hiên nhà vẫn sáng rực, chiếu rọi một đoạn đường phía ngoài ngôi nhà. Anh cho rằng vợ mình ngủ quên, định bụng vào trong nhà tắt đèn, nhưng không ngờ lại bị vợ cản lại. Anh chưa kịp hỏi nguyên do thì chị vợ đã chỉ tay ra ngoài cửa sổ cho chồng nhìn.

Ven đường bên ngoài cửa sổ là một chiếc xe ba bánh chở đầy rác. Ngay cạnh đó, một cặp vợ chồng đang ngồi nghỉ dưới ánh đèn âm

áp bên hiên nhà. Họ vừa nói vừa cười, và cùng nhau ăn chút gì đó để lót dạ đêm khuya.

Nhìn thấy cặp vợ chồng ấy đang chuyện trò vui vẻ dưới ánh đèn, cả anh và vợ đưa mắt nhìn nhau rồi nhẹ nhàng rút lui. Có lẽ hai vợ chồng người thu gom rác ấy sẽ vĩnh viễn không biết rằng, ở đâu đó trong thành phố này, có một ngọn đèn vẫn hàng đêm vì họ mà thấp sáng.

Và bạn thấy đấy, có những sự giúp đỡ diễn ra trong âm thầm và lặng lẽ. Vậy có sao cứ phải đợi đến khi mắt thấy, tai nghe rồi chúng ta mới biết ơn trong lòng?

Bởi vì, có những “cho đi” không bao giờ mong chờ bạn đền đáp. Có những “giúp đỡ” không bao giờ chờ bạn nói “Cảm ơn!” Vì vậy, hãy cứ biết ơn cuộc đời này và hãy dùng lòng cảm ơn để đối đãi với tất cả mọi người xung quanh bạn.

### **Và đừng quên rằng:**

Không biết trân quý, có núi tiền cũng chẳng thể vui tươi.

Không biết khoan dung, có bạn bè rồi cũng rời ra.

Không biết cảm ơn, có tài giỏi cũng chẳng thể thành công.

Không biết hành động, có thông minh cũng chẳng thể viên dung.

Không biết hợp tác, có làm việc chăm chỉ cũng không thành đại sự.

Không biết tiết kiệm, có kiếm nhiều tiền cũng không thể phú quý.

Không biết thỏa mãn, có nhiều tiền cũng không thể hạnh phúc.

Không biết dưỡng thân, có trị liệu cũng chẳng thể trường thọ.

### **Hãy nhớ:**

Có một thứ không thể lợi dụng: Đó chính là thiện lương.

Có một thứ không thể gian dối: Đó chính là tình cảm.

Có một thứ không thể lừa gạt: Đó chính là sự chân thành.

Có một thứ không thể thiếu: Đó chính là bạn bè.

Có một thứ không thể tha thứ: Đó chính là phản bội.

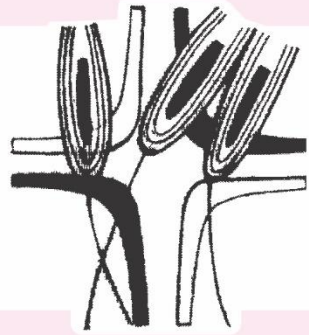
Có một thứ không thể cứu được: Đó chính là tuyệt vọng.

Có một thứ không thể bội quên: Đó chính là cảm ơn. ■

# TÌNH TÂM

NỘI SAN GIÁO PHẬN LONG XUYÊN

**THÁNG 3-2024**



## THỨ MỤC VỤ

Ban Mục Vụ Ôn Gọi hiệp hành với các gia đình thập tụng Ôn Thiên Triệu 02

## TU ĐỨC

Chúa Phục sinh dạy tôi Hãy khiêm nhường 08

## SUY NIỆM

CN 1 PS, B: Hoàng tử lưng gù 12

CN 2 PS, B: Lòng Chúa thương xót 14

CN 3 PS, B: Bóng ma sự dữ 17

CN 4 PS, B: Tình người mục tử 19

CN 5 PS, B: Sợi tình kết nối 22

## THÁNH KINH

Dụ ngôn về Nước Trời 26

Câu đổ tháng 4-2024 30

## GIÁO LUẬT

Việc lãnh nhận bí tích Hoà giải & 32

Thánh Thể với những hôn nhân bất hợp luật

## LUÂN LÝ

Không có gì trên trái đất có thể làm tan 35  
rã một hôn nhân thành sự?

## GIẢI ĐÁP PHỤNG VỤ

Người ngoại đạo đọc Sách Thánh 38

Những ngày lễ tháng Tư 42

## GIÁO LÝ CỘNG ĐỒNG

45

## TRUYỀN GIÁO

Mô hình truyền giáo Thời đại khai sáng 49

## CHÂN DUNG MỤC TỬ

Người biết chạnh lòng 52

## GIÁO DỤC

13 cách ứng xử cha mẹ cần dạy con 57

## CHỦ ĐỀ: CA ĐOÀN

Ca đoàn sống ơn gọi nên Thánh 61

Ca đoàn - tiếng hát giúp cầu nguyện 64

Âm nhạc trong các nghi lễ tôn giáo 66

THƠ 70

## TRUYỆN NGẮN

Ngày đầu đời tập hát ca đoàn 74

Nguyên tắc phải có tâm 76

## HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

Giáo dục con cái trong gia đình tín hữu 79

## TIN GIÁO HỘI - GIÁO PHẬN

84

## TRUYỆN SUY GẤM

94

**Chủ biên:** Tòa Giám Mục Long Xuyên - Lm. Bùi Thanh Minh

**Cộng tác bài vở:** ĐGM Giáo phận - ĐGM GB. Bùi Tuần - Lm. Nguyễn Hữu Tường - Ave Maria - Lm. Ngô Quang Trung - Lm. Vũ Đức Thiện - Lm. Lưu Thanh Thảo - Lm. Vs. Lê Đình - Lm. Đặng Phước Thịnh - Lm. Bùi Văn Khiết Tâm - Lapvianney - Bác Dương - Tom Điều- Joachim - Trần Văn Chính - Lm. Đan Vinh - Sr. Ngọc Diệp.

**Trang thơ:** Phạm Đình - Lạc Bút - Trần Thế Tiến - Hoài Thanh..